

CÔNG TY CỔ PHẦN PHẦN MỀM QUẢNG ÍCH

**TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG HỆ THỐNG
HỌC VÀ THI TRỰC TUYẾN
PHIÊN BẢN DÀNH CHO NHÀ TRƯỜNG**

Hà Nội, tháng 02/2021

MỤC LỤC

A. GIỚI THIỆU CHUNG	4
B. QUY TRÌNH TỔ CHỨC KỲ THI.....	5
C. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN.....	6
PHẦN I. HƯỚNG DẪN DÀNH CHO NHÀ TRƯỜNG	6
1. Hướng dẫn đăng nhập	6
2. Khai báo phân quyền câu hỏi, bài học, thí sinh và các danh mục dùng chung	7
2.1. Hệ thống.....	7
2.1.1 Phân quyền quản lý câu hỏi đề thi bài học.....	7
2.1.2 Quản lý tài khoản thí sinh	8
2.1.3 Quản lý tài khoản thí sinh	11
2.2. Danh mục.....	11
2.2.1 Môn học	11
2.2.2 Chương học.....	13
2.2.3 Bài học.....	14
2.2.4 Mức độ nhận thức.....	15
2.2.5 Trừ điểm bài thi khi vi phạm quy chế.....	15
3. Quản trị bài học.....	16
3.1. Quản lý bài tập về nhà	16
3.1.1. Giao bài tập trắc nghiệm từ ngân hàng đề.....	16
3.1.2. Giao bài tập trắc nghiệm từ tệp (PDF, Ảnh)	20
3.1.3. Giao bài tập trắc nghiệm hoặc tự luận	25
3.3 Quản lý bài thi Elearning.....	29
3.3.1 Quản lý bài giảng	29
3.3.2 Đăng ký bài giảng.....	31
4. Ngân hàng câu hỏi, đề thi	32
4.1 Ngân hàng câu hỏi.....	32
4.1.1 Tạo câu hỏi.....	32
4.1.1.1 Tạo câu hỏi từ file word.....	37
4.1.1.2 Một số lưu ý quan trọng hay gặp trong quá trình tạo câu hỏi.....	40
4.1.2 Duyệt câu hỏi	44
4.1.3 Ngân hàng câu hỏi đã duyệt.....	45
5. Ngân hàng đề thi	45
5.1 Khung ma trận đề.....	46
5.2 Tạo và quản lý ngân hàng đề thi	48
5.2.1 Tạo đề thi gốc từ khung ma trận đề.....	48
5.2.2 Tạo đề trực tiếp từ kho câu hỏi.....	52
5.2.3 Ngân hàng đề thi đã duyệt.....	55
6. Quản lý kỳ thi	56
6.1 Kỳ thi chính thức của Trường.....	56

6.1.1 Quản lý kỳ thi chính thức.....	56
6.1.2 Quản lý kết quả kỳ thi chính thức.....	59
6.2 Kỳ thi ôn tập của Trường.....	60
7. Kỳ thi cấp Sở giáo dục	62
8. Kỳ thi cấp Phòng giáo dục.....	62
9. Giám sát kỳ thi trực tuyến	62
9.1 Kỳ thi chính thức.....	62
9.2 Kỳ thi ôn tập.....	63
10. Tra cứu kết quả thi	63
11. Hướng dẫn tạo và phân quyền tài khoản nhập liệu	63
12. Báo cáo – Thống kê.....	66
PHẦN II. DÀNH CHO THÍ SINH (TRANG THI TRỰC TUYẾN).....	68
I. Hướng dẫn vào thi.....	68
II. Hướng dẫn thi kỳ thi luyện tập.....	68
III. Hướng dẫn thi kỳ thi chính thức.....	72
IV. Xử lý sự cố trong quá trình học sinh làm bài.....	74
V. Hướng dẫn đổi mật khẩu tài khoản.....	75

A. GIỚI THIỆU CHUNG

HỆ THỐNG HỌC VÀ THI TRỰC TUYẾN (V-Study)

Nhằm đổi mới hình thức dạy học, xây dựng lớp học thông minh, từng bước tiến tới mô hình trường học điện tử trong thời đại công nghệ 4.0, sau một thời gian vận hành thử nghiệm mang lại nhiều kết quả tích cực, Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) quyết định đưa vào vận hành chính thức Hệ thống Học và Thi trực tuyến (V-Study) nhằm cung cấp một nền tảng Học và Thi chính thống, hiện đại, mang lại lợi ích thiết thực cho các cấp quản lý giáo dục, các đơn vị trường học, giáo viên và học sinh trên toàn thành phố.

(*) V-Study là hệ thống chính thức của Sở cho phép tích hợp Hệ thống Cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành về giáo dục Mầm non, giáo dục Phổ thông và GDTX (áp dụng theo Thông tư 26/2019/TT-BGDĐT ngày 30/12/2019 của Bộ Giáo dục & Đào tạo). Mỗi cán bộ lãnh đạo Sở, Phòng GDĐT, Ban Giám hiệu và giáo viên, học sinh tại tất cả các trường học trên toàn Sở đều có thể sử dụng Mã định danh trên Hệ thống CSDL để đăng nhập và sử dụng các tính năng, tiện ích của V-Study tương ứng với phân cấp quản lý và phân công chuyên môn, cụ thể:

- Sở GDĐT, Phòng GDĐT và các Nhà trường có thể tự xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề thi và học liệu điện tử phù hợp với chương trình giảng dạy theo sách giáo khoa cũng như nhu cầu khảo sát chất lượng học sinh của đơn vị mình; dễ dàng tổ chức và giám sát trực tuyến các kỳ thi ôn tập, kỳ thi chính thức của trường, cụm trường hoặc tất cả các trường trong cùng Phòng, Sở GDĐT nhằm khảo sát, đánh giá chất lượng học sinh; quản lý, thống kê thực trạng học, ôn tập và thi của học sinh và kết xuất biểu đồ phục vụ công tác phân tích, quản lý điều hành...

- Giáo viên dễ dàng xây dựng, cập nhật ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề thi và học liệu điện tử riêng, phù hợp với phân công chuyên môn và kế hoạch giảng dạy của mình cũng như chia sẻ, đóng góp vào ngân hàng câu hỏi, đề thi chung của trường, Phòng, Sở...; quản lý, thống kê tình trạng học và thi của học sinh mà mình phụ trách...

- Học sinh có thể đăng nhập và sử dụng hệ thống V-study để học, tham gia các kỳ thi ôn tập, kỳ thi chính thức do Nhà trường, Phòng hoặc Sở tổ chức cũng như khai thác hệ thống học liệu điện tử, bài giảng truyền hình đã được cơ quan chức năng thẩm định...

(*) Trước mắt, V-Study chú trọng vào việc tạo ra một hệ thống học liệu, ngân hàng câu hỏi và ngân hàng đề thi trắc nghiệm chính thống của Sở được sắp xếp và phân loại một cách khoa học, phù hợp với nội dung chương trình sách giáo khoa của Bộ GDĐT và được các Phòng ban chuyên môn của Sở, Phòng GDĐT và các Nhà trường trực tiếp thẩm định, đánh giá, kiểm duyệt và chịu trách nhiệm về nội dung.

(*) Trong thời gian tới, V-Study sẽ tiếp tục được nâng cấp thêm nhiều tính năng mới, phù hợp với thực tiễn dạy và học ở các nhà trường cũng như xu hướng dạy và học online hiện nay, như: Mở rộng nhiều hình thức câu hỏi (trắc nghiệm, tự luận, điền khuyết...); Giáo viên giao bài tập về nhà cho học sinh và chấm điểm online; Chia sẻ bài giảng, ngân hàng câu hỏi, đề thi giữa các Nhà trường và người dùng trong hệ thống; Xây dựng Lớp học, Khóa học trực tuyến; Cho phép người dùng trong hệ thống trao đổi, tương tác với nhau nhằm nâng cao chất lượng dạy và học...

B. QUY TRÌNH TỔ CHỨC KỲ THI

Các bước	Sơ đồ	Nội dung thực hiện
Bước 1	Khai báo, quản lý ngân hàng câu hỏi ↓	Chuẩn bị dữ liệu cho kỳ thi bao gồm: Đối tượng dự thi, môn thi, mức độ, vùng kiến thức và tiến hành khai báo ngân hàng câu hỏi trong: - Môn học - Chương mục, bài học - Tạo câu hỏi - Duyệt câu hỏi - Ngân hàng câu hỏi đã duyệt
Bước 2	Tạo ngân hàng đề thi ↓	Sử dụng các chức năng của phần mềm để tạo ngân hàng đề thi từ: - Khung ma trận đề hoặc Kho câu hỏi - Tạo đề gốc - Tạo đề hoán vị - Kiểm tra ngân hàng đề thi đã duyệt
Bước 3	Tạo kỳ thi ↓	Khi đã có ngân hàng đề thi, đơn vị thực hiện khai báo các kỳ thi chính thức hoặc luyện tập: - Tạo kỳ thi - Ghép đề thi vào kỳ thi - Tạo ca thi (Không áp dụng với kỳ thi luyện tập) - Quản lý thí sinh dự thi - Duyệt kỳ thi
Bước 4	Giám sát kỳ thi ↓	Kiểm tra, đánh giá, lập biểu báo cáo thống kê về kỳ thi: - Thống kê thí sinh trong kỳ thi - Giám sát, hỗ trợ, báo cáo sự cố trong quá trình thi - Thống kê kết quả thi - Xem kết quả thi và quản lý phạm quy - Tra cứu số lượng học sinh ôn tập (Với kỳ thi luyện tập)

C. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN

PHẦN I. HƯỚNG DẪN DÀNH CHO NHÀ TRƯỜNG

Hình ảnh và các bước thao tác thực hiện trên phiên bản Cấp THPT, các phiên bản trường khác, nhà trường thực hiện tương tự.

1. Hướng dẫn đăng nhập

Bước 1: Mở trình duyệt web firefox 3.5 trở lên (hoặc Internet Explorer 7.0, Chrome).

Bước 2: Truy cập vào địa chỉ **csdl.hanoi.edu.vn**

Bước 3: Chọn phân hệ **[Quản lý...]** tùy theo cấp học của nhà trường. Ví dụ: **[Quản lý THCS]**.

Bước 4: Nhập đầy đủ các thông tin tại phần **[ĐĂNG NHẬP HỆ THỐNG]**

Bước 5: Kích nút **[Đăng nhập]**

Bước 6: Đăng nhập thành công, người dùng truy cập **[Quản lý Study...]** tùy theo cấp học cần thao tác

2. Khai báo phân quyền câu hỏi, bài học, thí sinh và các danh mục dùng chung

2.1. Hệ thống

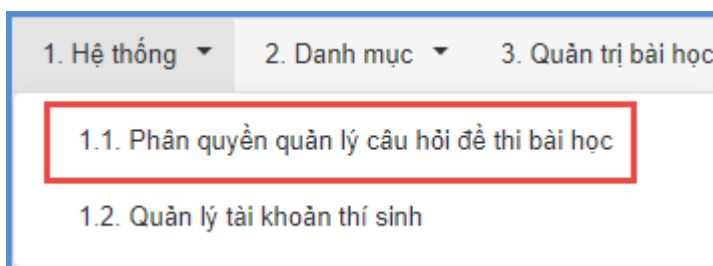
Mô tả: Chức năng này của phần mềm cho phép đơn vị phân quyền nhập liệu trắc nghiệm và quản lý tài khoản thí sinh.

2.1.1 Phân quyền quản lý câu hỏi đề thi bài học

Mô tả: Cho phép đơn vị phân quyền chi tiết người dùng trên hệ thống để thực hiện nhập, duyệt câu hỏi, duyệt đề thi, nhập bài học trên truyền hình (nếu có). Sau khi được phân quyền, mỗi người dùng sẽ thao tác các chức năng phần mềm theo quyền được phân công tương ứng.

Các bước thực hiện:

Bước 1: Kích chọn mục **1.Hệ thống/1.1. Phân quyền quản lý câu hỏi, đề thi, bài học**



Bước 2: Tại người dùng cần phân quyền, kích chọn biểu tượng phân quyền

1.1. Phân quyền quản lý câu hỏi đề thi bài học									
Tên đăng nhập		Tên hiển thị		Chức vụ	Chọn	Phòng ban		Chọn	
STT	Phân quyền	Tên đăng nhập	Tên hiển thị	Chức vụ	Phòng ban	Quyền nhập câu hỏi	Quyền duyệt câu hỏi	Quyền duyệt đề thi	Quyền nhập bài học truyền hình
1		0335833768	Nguyễn Thị Chính Nương			Khối 6 (Toán, Vật lí)			
2		0352769458	Đào Phương Lan						
3		0356232716	Bùi Thị Hương						

Bước 3: Tích chọn quyền cần phân công cho người dùng

Phân quyền người dùng trắc nghiệm

Khối

Chọn

Người dùng

Nguyễn Thị Chính Nương

Lưu dữ liệu

STT	Tên khối	Môn học	Quyền nhập câu hỏi	Quyền duyệt câu hỏi	Quyền duyệt đề thi	Quyền nhập bài học truyền hình
1	Khối 6	Toán	☒	☒	☒	☐
2	Khối 6	Vật lí	☒	☐	☐	☐
3	Khối 6	Sinh học	☐	☐	☐	☐
4	Khối 6	Lịch sử	☐	☐	☐	☐
5	Khối 6	Địa lí	☐	☐	☐	☐
6	Khối 6	Tiếng Anh	☐	☐	☐	☐

Bước 4: Kích nút **[Lưu dữ liệu]** để hoàn thành.

Phân quyền người dùng trắc nghiệm						
Khối Chọn		Người dùng Nguyễn Thị Chinh Nương				
STT	Tên khối	Môn học	Quyền nhập câu hỏi	Quyền duyệt câu hỏi	Quyền duyệt đề thi	Quyền nhập bài học truyền hình
1	Khối 6	Toán	☒	☒	☒	☐
2	Khối 6	Vật lí	☒	☐	☐	☐
3	Khối 6	Sinh học	☐	☐	☐	☐
4	Khối 6	Lịch sử	☐	☐	☐	☐
5	Khối 6	Địa lí	☐	☐	☐	☐
6	Khối 6	Tiếng Anh	☐	☐	☐	☐

Lưu ý:

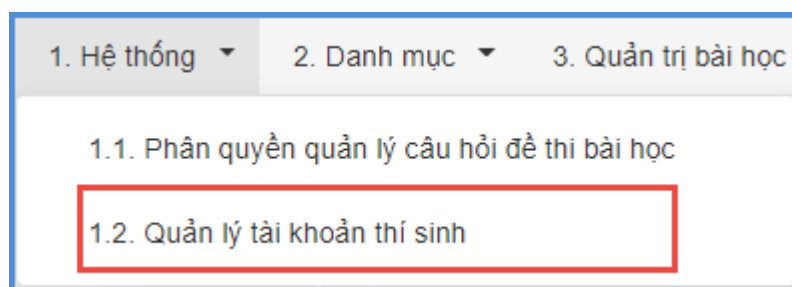
- Tài khoản người dùng được **phân quyền nhập câu hỏi**: Chỉ được phép nhập câu hỏi ở Khối, Môn học được phân công nhập liệu. Câu hỏi sau khi nhập sẽ ở trạng thái **Chờ duyệt** và chuyển đến bộ phận duyệt câu hỏi.
- Tài khoản người dùng được **phân quyền duyệt câu hỏi**: Được phép sửa và duyệt câu hỏi sau khi đã kiểm tra và đảm bảo tính chính xác của câu hỏi và đáp án. Ngoài ra, người dùng được phân quyền duyệt câu hỏi có thể **Không duyệt** câu hỏi để chuyển lại bộ phận nhập câu hỏi kiểm tra.

2.1.2 Quản lý tài khoản thí sinh

Mô tả: Chức năng này cho phép đơn vị cấp lại mật khẩu truy cập trang thi trắc nghiệm trực tuyến study.hanoi.edu.vn.

Các bước thực hiện:

Bước 1: Kích chọn 1. Hệ thống/1.2 Quản lý tài khoản thí sinh



Bước 2: Chọn **Khối học/ Lớp** và **học sinh** cần cấp lại mật khẩu

1.2. Quản lý tài khoản thí sinh

Tìm kiếm

Khởi tạo mật khẩu

Cấp lại mật khẩu

Đồng bộ tài khoản

Khối học

Khối 9

Lớp

9A1

1

Họ tên

Mã định danh

STT		Mã học sinh	Họ tên	Mật khẩu khởi tạo	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Đơn vị
1	2	0132108954	Trần Thị Minh Anh	Đã đổi	Nữ	01/01/2005	9A1	THCS HOÀNG HOA THÁM Phòng GDĐT Ba Đình
2		0132108955	Phạm Duy Bách	Đã đổi	Nam	25/11/2005	9A1	THCS HOÀNG HOA THÁM Phòng GDĐT Ba Đình
3		0132108956	Khuất Trọng Bình	Đã đổi	Nam	22/11/2005	9A1	THCS HOÀNG HOA THÁM Phòng GDĐT Ba Đình
4		0132108957	Nguyễn Thùy Dương	127471	Nữ	26/02/2005	9A1	THCS HOÀNG HOA THÁM Phòng GDĐT Ba Đình
5		0132108958	Nguyễn Thùy Dương	354282	Nữ	11/08/2005	9A1	THCS HOÀNG HOA THÁM Phòng GDĐT Ba Đình

Bước 3: Kích nút [Cấp mật khẩu]

1.2. Quản lý tài khoản thí sinh

Tìm kiếm

Khởi tạo mật khẩu

Cấp lại mật khẩu

Đồng bộ tài khoản

Khối học

Khối 9

Lớp

9A1

1

Họ tên

Mã định danh

3

STT		Mã học sinh	Họ tên	Mật khẩu khởi tạo	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Đơn vị
1	2	0132108954	Trần Thị Minh Anh	Đã đổi	Nữ	01/01/2005	9A1	THCS HOÀNG HOA THÁM Phòng GDĐT Ba Đình
2		0132108955	Phạm Duy Bách	Đã đổi	Nam	25/11/2005	9A1	THCS HOÀNG HOA THÁM Phòng GDĐT Ba Đình
3		0132108956	Khuất Trọng Bình	Đã đổi	Nam	22/11/2005	9A1	THCS HOÀNG HOA THÁM Phòng GDĐT Ba Đình
4		0132108957	Nguyễn Thùy Dương	127471	Nữ	26/02/2005	9A1	THCS HOÀNG HOA THÁM Phòng GDĐT Ba Đình
5		0132108958	Nguyễn Thùy Dương	354282	Nữ	11/08/2005	9A1	THCS HOÀNG HOA THÁM Phòng GDĐT Ba Đình

Bước 4: Nhập mật khẩu mới cho học sinh theo yêu cầu của phần mềm (tối thiểu 8 ký tự, bao gồm cả chữ và số và không chứa ký tự đặc biệt).

CẤP LẠI MẬT KHẨU

- Mật khẩu nhập phải có ít nhất 8 ký tự (bao gồm chữ hoặc số và không chứa ký tự đặc biệt)

Nhập mật khẩu mới:

Nhập lại mật khẩu mới:

4

Chọn lại

Thực hiện

Bước 5: Kích nút [Thực hiện] để lưu mật khẩu mới cho học sinh.

CẤP LẠI MẬT KHẨU
✕

- Mật khẩu nhập phải có ít nhất 8 ký tự (bao gồm chữ hoặc số và không chứa ký tự đặc biệt)

Nhập mật khẩu mới:

Nhập lại mật khẩu mới:

Chọn lại
Thực hiện

Lưu ý:

- Mỗi học sinh sẽ được cung cấp 1 mật khẩu khởi tạo mặc định. Học sinh nào quên mật khẩu sau khi thay đổi mật khẩu khởi tạo, nhà trường cần thực hiện cấp lại mật khẩu.

1.2. Quản lý tài khoản thí sinh								
Khối học			Lớp		Họ tên		Mã định danh	
Khối 9			9A1					
STT		Mã học sinh	Họ tên	Mật khẩu khởi tạo	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Đơn vị
1	☒	0132108954	Trần Thị Minh Anh	Đã đổi	Nữ	01/01/2005	9A1	THCS HOÀNG HOA THẨM Phòng GDĐT Ba Đình
2	☐	0132108955	Phạm Duy Bách	Đã đổi	Nam	25/11/2005	9A1	THCS HOÀNG HOA THẨM Phòng GDĐT Ba Đình
3	☐	0132108956	Khuất Trọng Bình	Đã đổi	Nam	22/11/2005	9A1	THCS HOÀNG HOA THẨM Phòng GDĐT Ba Đình
4	☐	0132108957	Nguyễn Thùy Dương	127471	Nữ	26/02/2005	9A1	THCS HOÀNG HOA THẨM Phòng GDĐT Ba Đình
5	☐	0132108958	Nguyễn Thùy Dương	354282	Nữ	11/08/2005	9A1	THCS HOÀNG HOA THẨM Phòng GDĐT Ba Đình

- Nhà trường có thể cung cấp lại mật khẩu khởi tạo cho những học sinh nào chưa đổi mật khẩu mới.

1.2. Quản lý tài khoản thí sinh								
Khối học			Lớp		Họ tên		Mã định danh	
Khối 9			9A1					
STT		Mã học sinh	Họ tên	Mật khẩu khởi tạo	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Đơn vị
1	☒	0132108954	Trần Thị Minh Anh	Đã đổi	Nữ	01/01/2005	9A1	THCS HOÀNG HOA THẨM Phòng GDĐT Ba Đình
2	☐	0132108955	Phạm Duy Bách	Đã đổi	Nam	25/11/2005	9A1	THCS HOÀNG HOA THẨM Phòng GDĐT Ba Đình
3	☐	0132108956	Khuất Trọng Bình	Đã đổi	Nam	22/11/2005	9A1	THCS HOÀNG HOA THẨM Phòng GDĐT Ba Đình
4	☐	0132108957	Nguyễn Thùy Dương	127471	Nữ	26/02/2005	9A1	THCS HOÀNG HOA THẨM Phòng GDĐT Ba Đình
5	☐	0132108958	Nguyễn Thùy Dương	354282	Nữ	11/08/2005	9A1	THCS HOÀNG HOA THẨM Phòng GDĐT Ba Đình

2.1.3 Quản lý tài khoản thí sinh

Mô tả: Chức năng này cho phép người dùng thêm tin tức sự kiện, thông tin về giáo dục lên trang thi của học sinh.

Các bước thực hiện:

Bước 1: Chọn mục **3. Quản trị bài học, tin tức/ 3.2 Tin tức**, kích nút [**Thêm mới**]

Bước 2: Nhập tiêu đề tin, hình ảnh đại diện của tin, ngày xuất bản, thông tin hiển thị và nội dung tin tức.

The screenshot shows a web form titled "Tin tức chi tiết". It has two buttons at the top right: "Ghi tin tức" and "Ghi và thêm tin tức". The form contains the following fields:

- Tiêu đề (*)**: HOA TỘC: Thông báo về việc cho học sinh nghỉ học do bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona (nCoV) gây ra
- Kiểu nhập ảnh đại diện**: Nhập đường dẫn Url (dropdown menu)
- Đường dẫn ảnh đại diện**: http://media.quanlytruonghoc.vn/Uploads/TRAC_NGHIEM/01/03/UserImages/SGD/ca2eb83a-b486-48f9-901a-07c51b8e7481_unnamed.pr
- Ngày xuất bản (*)**: 03/02/2020 (calendar icon)
- Người xuất bản**: Quản trị đơn vị
- Hiển thị**: Có (dropdown menu)
- Mô tả**: Thực hiện chỉ đạo của UBND thành phố Hà Nội tại Công văn số 344/UBND-KGVX ngày 02/02/2020 về việc cho học sinh nghỉ học do bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona (nCoV) gây ra;

Lưu ý:

- Tin tức chỉ hiển thị trên trang thi của học sinh khi phân **Hiển thị** người quản trị chọn **Có**.

Trường hợp không muốn tin tức đó hiển thị trên trang thi, người quản trị chọn sửa tin bài và thay đổi trạng thái hiển thị là **Không**.

Bước 3: Chọn nút [**Ghi tin tức**] hoặc [**Ghi và thêm tin tức**].

2.2. Danh mục

Mô tả: Chức năng này cho phép quản lý môn, chương, bài học theo chương trình chuẩn SGK hiện hành của Bộ giáo dục đào tạo và có thể bổ sung thêm môn học, chương, bài...theo nhu cầu sử dụng tại đơn vị.

2.2.1 Môn học

Mô tả: Hệ thống đã khai báo mặc định các môn học theo chương trình học chung của Bộ giáo dục và đào tạo.

2.1. Môn học								
Thêm mới Xóa Lấy dữ liệu từ hệ thống Xuất Excel								
Khối: Khối 8								
STT		Sửa	Khối	Mã môn học	Tên môn học	Thứ tự	Hiện thị	Hệ thống
1	☐		Khối 8	0801	Toán	1	☒	☒
2	☐		Khối 8	0802	Vật lí	2	☒	☒
3	☐		Khối 8	0803	Hóa học	3	☒	☒
4	☐		Khối 8	0804	Sinh học	4	☒	☒
5	☐		Khối 8	0805	Lịch sử	5	☒	☒
6	☐		Khối 8	0806	Địa lí	6	☒	☒
7	☐		Khối 8	0807	Tiếng Anh	7	☒	☒
8	☐		Khối 8	0808	GD&CD	8	☒	☒
9	☐		Khối 8	0809	Tin học	9	☒	☒
10	☐		Khối 8	0810	Ngữ Văn	10	☒	☒

Lưu ý:

- Trường hợp người dùng **xóa môn học của hệ thống**: Kích nút **Lấy dữ liệu từ hệ thống** -> **Hệ thống sẽ lấy lại môn học, câu hỏi đã đưa vào môn học đó (nếu có).**
- Hệ thống chỉ hỗ trợ kỳ thi trắc nghiệm ở 1 môn học, trường hợp đơn vị muốn **kỳ thi ở nhiều môn học** -> **Bắt buộc** tạo thêm môn học mới bằng cách kích vào nút **[Thêm mới]**. Ví dụ: Môn Toán – Lý

2.1. Môn học								
1 Thêm mới Xóa Lấy dữ liệu từ hệ thống Xuất Excel								
Khối: Khối 7								
STT		Sửa	Khối	Mã môn học	Tên môn học	Thứ tự	Hiện thị	Hệ thống
1	☐		Khối 7	0701	Toán	1	☒	☒
2	☐		Khối 7	0702	Vật lí	2	☒	☒
3	☐		Khối 7	0704	Sinh học	3	☒	☒
4	☐		Khối 7	0705	Lịch sử	4	☒	☒
5	☐		Khối 7	0706	Địa lí	5	☒	☒
6	☐		Khối 7	0707	Tiếng Anh	6	☒	☒
7	☐		Khối 7	0708	GD&CD	7	☒	☒
8	☐		Khối 7	0709	Tin học	8	☒	☒
9	☐		Khối 7	0710	Ngữ Văn	9	☒	☒

Khối (*)

Khối 7

Mã môn (*)

TL

Tên môn (*)

Toán - Lý

Thứ tự (*)

20

☒ **Hiện thị**

3

Ghi

Hủy

2.1. Môn học

Thêm mới

Xóa

Lấy dữ liệu từ hệ thống

Xuất Excel

Khối:

Khối 7

STT		Sửa	Khối	Mã môn học	Tên môn học	Thứ tự	Hiện thị	Hệ thống
1	☐		Khối 7	0701	Toán	1	☒	☒
2	☐		Khối 7	0702	Vật lí	2	☒	☒
3	☐		Khối 7	0704	Sinh học	3	☒	☒
4	☐		Khối 7	0705	Lịch sử	4	☒	☒
5	☐		Khối 7	0706	Địa lí	5	☒	☒
6	☐		Khối 7	0707	Tiếng Anh	6	☒	☒
7	☐		Khối 7	0708	GDCD	7	☒	☒
8	☐		Khối 7	0709	Tin học	8	☒	☒
9	☐		Khối 7	0710	Ngữ Văn	9	☒	☒
10	☐		Khối 7	TL	Toán - Lý	20	☒	☐

- **Cột Hiện thị** tại từng môn học: Mặc định tất cả môn học là **Hiện thị**, môn học nào không tích hiện thị sẽ không có trong giao diện tạo, duyệt câu hỏi hay kỳ thi...

- Khi **xóa** môn học không phải môn học hệ thống, muốn hiện thị lại các câu hỏi đã tạo của môn học này -> người dùng thêm lại môn học, nhập **đúng mã** môn học trước khi xóa.

2.2.2 Chương học

Mô tả: Hệ thống đã khai báo mặc định chương học theo chương trình SGK hiện hành của Bộ giáo dục và đào tạo. Đơn vị có thể tạo thêm chương mục của các môn học mới tạo ra từ **2.1 Môn học**.

Các bước thực hiện:

Bước 1: Kích chọn **2. Danh mục/2.2. Chương học**

Bước 2: Chọn **Khối, Môn học** và kích nút [**Thêm mới**]

Các bước thực hiện:

Bước 1: Kích chọn **2. Danh mục/2.3. Bài học**

Bước 2: Chọn **Khối, Môn học, Chương** và kích nút [**Thêm mới**]

2.3. Bài học

Thêm mớiXóaLấy dữ liệu từ hệ thốngXuất Excel

Hướng dẫn/ Ghi chú:

- Công thức tạo mã bài học hệ thống: Mã chương mục hệ thống + mã bài học

Khối:

Khối 7

1Môn học:

Toán

2Chương:

Ôn tập cuối năm

3

STT	Sửa	Khối	Môn học	Chương mục	Mã bài học hệ thống	Mã bài học	Tên bài học	Thứ tự	Hiện thị	Hệ thống
-----	-----	------	---------	------------	---------------------	------------	-------------	--------	----------	----------

Không có bản ghi nào!

Bước 3: Nhập đầy đủ thông tin bài học và kích nút [**Ghi**] để lưu lại.

Khối

Khối 7

Môn học

Toán

Chương mục

Ôn tập cuối năm

Mã bài học hệ thống

Mã bài học (*)

0702

Tên bài học (*)

Ôn tập toán 7 cả năm

Thứ tự

10

☒ Hiện thị

5

6

GhiGhi và thêmHủy

2.2.4 Mức độ nhận thức

Mô tả: Hệ thống đã khai báo 04 mức độ nhận thức, bao gồm: Nhận biết – Thông hiểu - Vận dụng – Vận dụng cao.

2.4. Mức độ nhận thức			Xuất Excel		
STT	Mã	Tên mức độ nhận thức			
1	1	Nhận biết			
2	2	Thông hiểu			
3	3	Vận dụng			
4	4	Vận dụng cao			

2.2.5 Trừ điểm bài thi khi vi phạm quy chế

Mô tả: Hệ thống đã khai báo các trạng thái thi của học sinh và % trừ điểm khi vi phạm theo quy chế ra đề thi trắc nghiệm phổ thông của Bộ giáo dục và đào tạo.

2.5. Trừ điểm bài thi khi vi phạm quy chế				Xuất Excel		
STT	Mã trạng thái	Tên trạng thái			% trừ điểm	
1	1	Có thi				
2	2	Vắng			100%	
3	3	Vắng có lý do			100%	
4	4	Miễn thi				
5	5	Cấm thi			100%	
6	6	Hoàn Thành				
7	7	PQ-25%			25%	
8	8	PQ-50%			50%	
9	9	PQ-100%			100%	

3. Quản trị bài học

3.1. Quản lý bài tập về nhà

Mô tả: Giáo viên thực hiện chức năng giao bài tập về nhà dựa theo phân công giảng dạy tại các lớp đã được nhà trường/Quản trị viên cập nhật trên CSDL của nhà trường. (Nghĩa là giáo viên được phân công dạy môn/lớp nào thì được giao bài tập cho học sinh ở môn/lớp học đó).

Hệ thống hỗ trợ 03 cách giao bài tập về nhà như sau:

Cách 1: Giao bài tập trắc nghiệm từ ngân hàng đề.

Cách 2: Giao bài tập trắc nghiệm từ tệp (PDF, Ảnh).

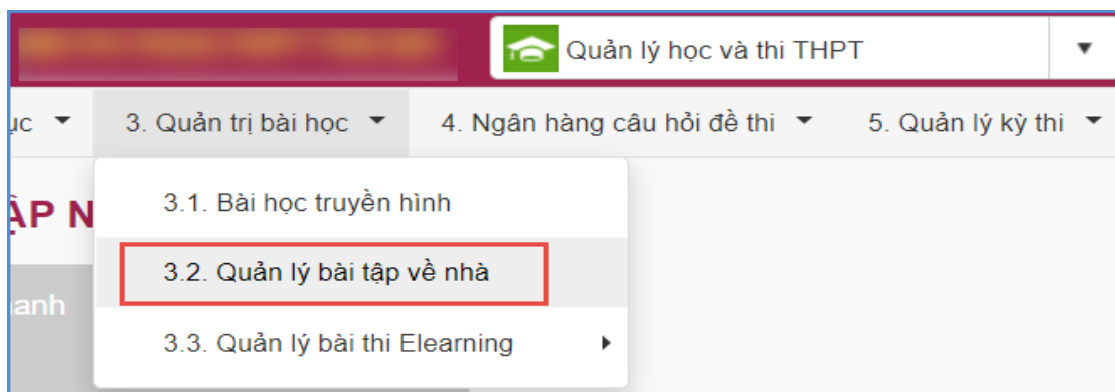
Cách 3: Giao bài tập trắc nghiệm hoặc tự luận

3.1.1. Giao bài tập trắc nghiệm từ ngân hàng đề

Mô tả: Chức năng này hỗ trợ giáo viên tạo các bài tập về nhà cho học sinh dựa trên ngân hàng câu hỏi đã có trên phần mềm của nhà trường từ [Quản lý học và thi]/4. Ngân hàng câu hỏi đề thi.

Các bước thực hiện như sau:

Bước 1: Tại phần mềm [Quản lý học và thi...], kích chọn mục 3. Quản trị bài học/3.2. Quản lý giao bài tập về nhà



- **Tiểu học:** Phần mềm [Quản lý học và thi Tiểu học]/3. Quản trị bài học/3.2 Quản lý bài tập về nhà.

- THCS: Phần mềm [Quản lý học và thi THCS]/3. Quản trị bài học/3.2 Quản lý bài tập về nhà
- THPT: Phần mềm [Quản lý học và thi THPT]/3. Quản trị bài học/3.2 Quản lý bài tập về nhà
- GDTX: Phần mềm [Quản lý học và thi GDTX]/3. Quản trị bài học/3.2 Quản lý bài tập về nhà

Bước 2: Chọn **Khối**, kích nút **[Thêm mới]** và chọn dạng **1. Bài tập trắc nghiệm từ ngân hàng đề**

Bước 3: Trên giao diện tạo bài tập về nhà, giáo viên thực hiện tuần tự theo từng bước hướng dẫn:

- **Thông tin bài tập về nhà:** Nhập đầy đủ các thông tin về Lớp học(lớp được giao bài tập), Môn học, Chương học, Bài học, Số câu, Thang điểm, Tên bài tập và Hạn nộp bài

+ **Lớp học:**

+ **Môn, Chương và Bài học (nếu có):** Đây là thông tin để chọn câu hỏi từ ngân hàng đề nhà trường đã đưa.

+ **Số câu, Thang điểm:** Nhập số câu hỏi(số nguyên) và thang điểm của bài tập

Bước 1: Thông tin bài tập về nhà Bước 2: Chọn đề từ ngân hàng Bước 3: Danh sách học sinh nhận bài tập

Loại bài tập: Bài tập trắc nghiệm từ ngân hàng đề

Lớp học (*): 12A1, 12A2 Môn học (*): Vật lí

Số câu (*): 20 Thang điểm (*): 10

Tên bài tập (*): Nhập tên ký tự không quá 200 ký tự

Chương học (*): Chương 1: Dao động cơ

Bài học: Chọn bài học

Hạn nộp bài (*): Chọn ngày ☐ Cho xem đáp án

Trạng thái: Chờ duyệt

+ **Tên bài tập:** Tên bài tập giao cho học sinh

Bước 1: Thông tin bài tập về nhà Bước 2: Chọn đề từ ngân hàng Bước 3: Danh sách học sinh nhận bài tập

Loại bài tập: Bài tập trắc nghiệm từ ngân hàng đề

Lớp học (*): 12A1, 12A2 Môn học (*): Vật lí

Số câu (*): 20 Thang điểm (*): 10

Tên bài tập (*): Bài tập chương Dao động cơ

+ **Hạn nộp bài:** Nhập ngày kết thúc nộp bài

Chương học (*): Chương 1: Dao động cơ

Bài học: Chọn bài học

Hạn nộp bài (*): 25/09/2020  

Trạng thái: Chờ duyệt

☐ Cho xem đáp án

+ **Cho xem đáp án:** Khi giáo viên tích lựa chọn này, học sinh được xem đáp án trắc nghiệm sau khi thực hiện nộp bài.

Chương học (*): Chương 1: Dao động cơ

Bài học: Chọn bài học

Hạn nộp bài (*): 25/09/2020 

Trạng thái: Chờ duyệt

 ☒ Cho xem đáp án

- **Chọn đề từ ngân hàng:** Sau khi khai báo đầy đủ thông tin bài tập về nhà, giáo viên thực hiện chọn đề để ghép vào bài tập dựa theo ngân hàng đề bằng cách kích nút [Chọn đề từ ngân hàng].

1 2 Chon đề từ ngân hàng Bỏ đề đã chọn Đóng

Bước 1: Thông tin bài tập về nhà Bước 2: Chọn đề từ ngân hàng Bước 3: Danh sách học sinh nhận bài tập

STT	Xem đề	Mã	Tên đề gốc	Số phút thi	Thang điểm	Số câu	Số đề hoán vị	Mã đề hoán vị
Không có bản ghi nào!								

Quản lý câu hỏi đề thi - Chọn đề thi

Khối học: Khối 12 Môn học: Vật lí Kiểu tạo đề: -- Tất cả --

Chương học: Khảo sát Vật lý Tên đề thi:

4

STT	Xem đề	Tên đề gốc	Số phút thi	Thang điểm	Số câu	Số đề hoán vị	Mã đề hoán vị
1	☒	222222 1202.27953	30	10	20/20	1	00001
2	☒	222222 1202.27954	30	10	20/20	1	00001

3

Lưu ý: Giáo viên chỉ chọn được đề từ ngân hàng nếu tại Thông tin bài tập về nhà nhập số câu, Thang điểm khớp với việc tạo ngân hàng đề.

- Danh sách học sinh nhận bài tập: Thêm học sinh từ danh sách lớp đã được đưa vào thông tin giao bài tập về nhà bằng cách kích nút **[Thêm học sinh]**

1 2 Thêm học sinh Bỏ học sinh đã chọn Đóng

Bước 1: Thông tin bài tập về nhà Bước 2: Chọn đề từ ngân hàng Bước 3: Danh sách học sinh nhận bài tập

Khối học: Khối 12 Lớp học: -- Tất cả --

Mã định danh: Họ tên:

STT	Mã định danh	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính
Không có bản ghi nào!				

4

Quản lý thí sinh - Chọn thí sinh

Khối học: Khối 12 Lớp: -- Tất cả --

Họ tên: Mã định danh:

STT	Mã định danh	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp
1	0132004565	Trần Khánh Linh_b	Nữ	22/07/2003	12A1
2	0116708182	Lê Quý An	Nam	20/01/2003	12A1
3	0116677616	Trần Minh An	Nữ	16/12/2003	12A1
4	0132004467	Dương Phương Anh	Nữ	27/05/2003	12A1
5	0116706037	Dương Văn Anh	Nữ	21/05/2003	12A1
6	0132004471	Nguyễn Hải Anh	Nữ	05/11/2003	12A1
7	0132004475	Nguyễn Quỳnh Anh	Nữ	22/01/2003	12A1
8	0132004478	Nguyễn Xuân Anh	Nam	30/12/2003	12A1
9	0132679657	Ví Trần Kỳ Anh	Nam	16/09/2003	12A1
10	0132004481	Chu Xuân Bách	Nam	21/10/2003	12A1

3

Số bản ghi/trang: 100

Đóng 1 đến 95/95

Quản lý thi sinh - Chọn thí sinh

Khối học: Khối 12 Lớp: -- Tất cả --

Họ tên: Mã định danh:

STT		Mã định danh	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp
1	☒	0132004565	Trần Khánh Linh b	Nữ	22/07/2003	12A1
2	☒	0116708182	Lê (Thông báo)		20/01/2003	12A1
3	☒	0116677616	Trần		16/12/2003	12A1
4	☒	0132004467	Duc		27/05/2003	12A1
5	☒	0116706037	Duc		21/05/2003	12A1
6	☒	0132004471	Ng		05/11/2003	12A1
7	☒	0132004475	Ng		22/01/2003	12A1
8	☒	0132004478	Nguyễn Xuân Anh	Nam	30/12/2003	12A1
9	☒	0132679657	Vì Trần Kỳ Anh	Nam	16/09/2003	12A1
10	☒	0132004481	Chu Xuân Bách	Nam	21/10/2003	12A1

Bạn có chắc chắn muốn giao bài tập cho học sinh tích chọn?

5 Đồng ý giao bài tập Đóng thông báo

Bước 4: Sau khi hoàn thành các thao tác tạo bài tập về nhà, giáo viên thực hiện [**Duyệt bài tập**] để học sinh có thể đăng nhập và làm bài.

8 ☒ 12A1, 12A2 Vật lí Bài tập ôn tập chương

Loại bài tập: Bài tập trắc nghiệm từ ngân hàng đề

Tìm kiếm Thêm mới Xóa **Duyệt bài tập** Bỏ duyệt bài tập

Chương học: Khảo sát Vật lý

Bài học: --Tất cả--

Trạng thái: -- Tất cả --

3.1.2. Giao bài tập trắc nghiệm từ tệp (PDF, Ảnh)

Mô tả: Chức năng này hỗ trợ giáo viên tạo các bài tập về nhà cho học sinh bằng file PDF, Ảnh.

Các bước thực hiện như sau:

Bước 1: Tại phần mềm [Quản lý học và thi...], kích chọn mục **3. Quản trị bài học/3.2. Quản lý bài tập về nhà**.

Quản lý học và thi THPT

3. Quản trị bài học 4. Ngân hàng câu hỏi đề thi 5. Quản lý kỳ thi

3.1. Bài học truyền hình

3.2. Quản lý bài tập về nhà

3.3. Quản lý bài thi Elearning

- **Tiểu học:** Phần mềm [Quản lý học và thi Tiểu học]/3. Quản trị bài học/3.2 Quản lý bài tập về nhà.

- **THCS:** Phần mềm [Quản lý học và thi THCS]/3. Quản trị bài học/3.2 Quản lý bài tập về nhà.
- **THPT:** Phần mềm [Quản lý học và thi THPT]/3. Quản trị bài học/3.2 Quản lý bài tập về nhà.
- **GDTX:** Phần mềm [Quản lý học và thi GDTX]/3. Quản trị bài học/3.2 Quản lý bài tập về nhà.

Bước 2: Chọn Khối, kích nút [Thêm mới] và chọn dạng 2. Bài tập trắc nghiệm từ tệp (PDF, Ảnh)

Bước 3: Trên giao diện tạo bài tập về nhà, giáo viên thực hiện tuần tự theo từng bước hướng dẫn:

- **Thông tin bài tập về nhà:** Nhập đầy đủ các thông tin về Lớp học (lớp được giao bài tập), Môn học, Chương học, Bài học, Số câu, Thang điểm, Tên bài tập và Hạn nộp bài

+ **Lớp học:**

+ **Môn, Chương và Bài học (nếu có):**

+ **Số câu, Thang điểm:** Nhập số câu hỏi (số nguyên) và thang điểm của bài tập

+ **Tên bài tập:** Tên bài tập giao cho học sinh

Bước 1: Thông tin bài tập về nhà		Bước 2: Chọn File để trắc nghiệm (PDF hoặc Ảnh)	
Loại bài tập	Bài tập trắc nghiệm từ tệp (PDF, Ảnh)		
Lớp học (*)	12A1, 12A2	Môn học (*)	Vật lí
Số câu (*)	20	Thang điểm (*)	10
Tên bài tập (*)	Bài tập ôn tập Chương 1		

+ **Hạn nộp bài:** Nhập ngày kết thúc nộp bài

Chương học (*)	Chương 1: Dao động cơ		
Bài học	Chọn bài học		
Hạn nộp bài (*)	25/09/2020		☐ Cho xem đáp án
Trạng thái	Chờ duyệt		

+ **Cho xem đáp án:** Khi giáo viên tích lựa chọn này, học sinh được xem đáp án trắc nghiệm sau khi thực hiện nộp bài.

Chương học (*)	Chương 1: Dao động cơ		
Bài học	Chọn bài học		
Hạn nộp bài (*)	25/09/2020		☒ Cho xem đáp án
Trạng thái	Chờ duyệt		

- **Chọn File để trắc nghiệm (PDF hoặc Ảnh):** Sau khi khai báo đầy đủ thông tin bài tập về nhà, giáo viên thực hiện chọn đề để ghép vào bài tập dựa vào file PDF hoặc Ảnh đã có.

Bước 1: Thông tin bài tập về nhà **Bước 2: Chọn File đề trắc nghiệm (PDF hoặc Ảnh)** Bước 3: Danh sách học sinh nhận bài tập

Chọn File bài tập 2

Dung lượng Tối đa: 4MB. Định dạng file tải lên cho phép là ảnh(.tiff, .jpeg, .jpg, .gif, .png, .bmp) và PDF(.pdf)
Bạn chưa tải ảnh lên

GIÁO VIÊN NHẬP ĐÁP ÁN ĐÚNG CHO CÂU HỎI

Số câu hỏi: 20 Đồng ý

Nhập giá trị A, B, C, D

Câu 1:	☐	Câu 2:	☐	Câu 3:	☐
Câu 4:	☐	Câu 5:	☐	Câu 6:	☐
Câu 7:	☐	Câu 8:	☐	Câu 9:	☐
Câu 10:	☐	Câu 11:	☐	Câu 12:	☐
Câu 13:	☐	Câu 14:	☐	Câu 15:	☐
Câu 16:	☐	Câu 17:	☐	Câu 18:	☐
Câu 19:	☐	Câu 20:	☐		

Chọn File bài tập

Dung lượng Tối đa: 4MB. Định dạng file tải lên cho phép là ảnh(.tiff, .jpeg, .jpg, .gif, .png, .bmp) và PDF(.pdf)
[Xem file tải lên thành công](#)

e80ad203-b2c1-41e2-a0b4-536d3dbffc70de-kiem-tra-hk1-mon... 1 / 6

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HẢI DƯƠNG ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I – NĂM HỌC 2016-2017
TRƯỜNG THPT ĐOÀN THƯỢNG MÔN VẬT LÝ 12
Thời gian làm bài: 45 phút;
(40 câu trắc nghiệm)

Mã đề thi 132

Họ, tên thí sinh:.....
Số báo danh:.....

Câu 1: Trong hiện tượng sóng dừng với bước sóng λ , khoảng cách giữa hai nút sóng liên tiếp là
A. λ B. $\frac{\lambda}{2}$ C. $\frac{\lambda}{4}$ D. 2λ

Câu 2: Một vật dao động điều hòa với tần số $f=2$ Hz. Chu kì dao động của vật này là:
A. 1s. B. $\sqrt{2}$ s. C. 1,5s. D. 0,5s.

Câu 3: Hai dao động điều hòa có phương trình dao động lần lượt là $x_1=6\cos(2\pi t+0,75\pi)(\text{cm})$ và $x_2=8\cos(2\pi t+0,5\pi)(\text{cm})$. Tần số góc dao động tổng hợp là:
A. $0,5\pi$ B. 2π C. $0,75\pi$ D. 4π

Câu 4: Biểu thức li độ của vật dao động điều hòa có dạng $x = A\cos(\omega t + \varphi)$. Pha ban đầu của dao động là:
A. ω B. ωt C. φ D. $\omega t + \varphi$

Câu 5: Chọn một trong các cụm từ sau để điền vào chỗ trống sao cho đúng nghĩa: Cường độ dòng điện..... của dòng điện xoay chiều là cường độ dòng điện không đổi khi qua cùng vật dẫn trong cùng thời

Lưu ý: Dung lượng tối đa của file là 4MB; Định dạng file tải lên phải là một trong số các định dạng ảnh (.tiff, .jpeg, .jpg, .gif, .png, .bmp) hoặc PDF(.pdf).

Bước 3: Chọn đáp án đúng cho câu hỏi trong bài tập và kích nút **[Ghi]**.

GIÁO VIÊN NHẬP ĐÁP ÁN ĐÚNG CHO CÂU HỎI

Số câu hỏi:

Nhập giá trị A, B, C, D

Câu 1:	B	Câu 2:	D	Câu 3:	B
Câu 4:	C	Câu 5:	A	Câu 6:	D
Câu 7:	D	Câu 8:	D	Câu 9:	A
Câu 10:	A	Câu 11:	B	Câu 12:	C
Câu 13:	D	Câu 14:	C	Câu 15:	C
Câu 16:	C	Câu 17:	D	Câu 18:	D
Câu 19:	A	Câu 20:	B	Câu 21:	D
Câu 22:	A	Câu 23:	C	Câu 24:	A

Lưu ý: Nút [Đồng ý] hỗ trợ giáo viên thay đổi số câu hỏi trong bài tập.

- Danh sách học sinh nhận bài tập: Thêm học sinh từ danh sách lớp đã được đưa vào thông tin giao bài tập về nhà bằng cách kích nút [Thêm học sinh]

Bước 1: Thông tin bài tập về nhà Bước 2: Chọn đề từ ngân hàng **Bước 3: Danh sách học sinh nhận bài tập** ①

Khối học: Lớp học:

Mã định danh: Họ tên:

STT	☐	Mã định danh	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính
Không có bản ghi nào!					

Quản lý thi sinh - Chọn thí sinh

Khối học: Lớp: ④

Họ tên: Mã định danh:

STT	☒	Mã định danh	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp
1	☒	0132004565	Trần Khánh Linh_b	Nữ	22/07/2003	12A1
2	☒	0116708182	Lê Quý An	Nam	20/01/2003	12A1
3	☒	0116677616	Trần Minh An	Nữ	16/12/2003	12A1
4	☒	0132004467	Dương Phương Anh	Nữ	27/05/2003	12A1
5	☒	0116706037	Dương Văn Anh	Nữ	21/05/2003	12A1
6	☒	0132004471	Nguyễn Hải Anh	Nữ	05/11/2003	12A1
7	☒	0132004475	Nguyễn Quỳnh Anh	Nữ	22/01/2003	12A1
8	☒	0132004478	Nguyễn Xuân Anh	Nam	30/12/2003	12A1
9	☒	0132679657	Vì Trần Kỳ Anh	Nam	16/09/2003	12A1
10	☒	0132004481	Chu Xuân Bách	Nam	21/10/2003	12A1

Số bản ghi/trang: 100 Dòng 1 đến 95/95

Quản lý thi sinh - Chọn thí sinh

Khối học: Khối 12 Lớp: -- Tất cả --

Họ tên: Mã định danh:

STT		Mã định danh	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp
1	☒	0132004565	Trần Khánh Linh b	Nữ	22/07/2003	12A1
2	☒	0116708182	Lê (		20/01/2003	12A1
3	☒	0116677616	Trần		16/12/2003	12A1
4	☒	0132004467	Duc		27/05/2003	12A1
5	☒	0116706037	Duc		21/05/2003	12A1
6	☒	0132004471	Ngư		05/11/2003	12A1
7	☒	0132004475	Ngư		22/01/2003	12A1
8	☒	0132004478	Nguyễn Xuân Anh	Nam	30/12/2003	12A1
9	☒	0132679657	Vì Trần Kỳ Anh	Nam	16/09/2003	12A1
10	☒	0132004481	Chu Xuân Bách	Nam	21/10/2003	12A1

Thông báo

Bạn có chắc chắn muốn giao bài tập cho học sinh tích chọn?

5 Đồng ý giao bài tập Đóng thông báo

Bước 4: Sau khi hoàn thành các thao tác tạo bài tập về nhà, giáo viên thực hiện [**Duyệt bài tập**] để học sinh có thể đăng nhập và làm bài.

4	☒		12A1, 12A2	Vật lí	Bài tập ôn tập Chương 1
Loại bài tập: Bài tập trắc nghiệm từ tệp (PDF, Ảnh)					

Chương học: Khảo sát Vật lý

Bài học: --Tất cả--

Trạng thái: -- Tất cả --

3.1.3. Giao bài tập trắc nghiệm hoặc tự luận

Mô tả: Chức năng này hỗ trợ giáo viên tạo các bài tập về nhà cho học sinh theo các câu hỏi trắc nghiệm hoặc tự luận.

Các bước thực hiện như sau:

Bước 1: Tại phần mềm [Quản lý học và thi...], kích chọn mục **3. Quản trị bài học/3.2. Quản lý bài tập về nhà**

Quản lý học và thi THPT

3. Quản trị bài học 4. Ngân hàng câu hỏi đề thi 5. Quản lý kỳ thi

3.1. Bài học truyền hình

3.2. Quản lý bài tập về nhà

3.3. Quản lý bài thi Elearning

- **Tiểu học:** Phần mềm [Quản lý học và thi Tiểu học]/3. Quản trị bài học/3.2 Quản lý bài tập về nhà.

- **THCS:** Phần mềm [Quản lý học và thi THCS]/3. Quản trị bài học/3.2 Quản lý bài tập về nhà.
- **THPT:** Phần mềm [Quản lý học và thi THPT]/3. Quản trị bài học/3.2 Quản lý bài tập về nhà.
- **GDTX:** Phần mềm [Quản lý học và thi GDTX]/3. Quản trị bài học/3.2 Quản lý bài tập về nhà.

Bước 2: Chọn **Khối**, kích nút **[Thêm mới]** và chọn dạng **1. Bài tập trắc nghiệm từ ngân hàng đề**.

Bước 3: Trên giao diện tạo bài tập về nhà, giáo viên thực hiện tuần tự theo từng bước hướng dẫn:

- **Thông tin bài tập về nhà:** Nhập đầy đủ các thông tin về Lớp học (lớp được giao bài tập), Môn học, Chương học, Bài học, Số câu, Thang điểm, Tên bài tập và Hạn nộp bài

+ Lớp học:

+ Môn, Chương và Bài học (nếu có):

+ Số câu, Thang điểm: Nhập số câu hỏi (số nguyên) và thang điểm của bài tập.

Ghi Đóng

Bước 1: Thông tin bài tập về nhà Bước 2: Nhập câu hỏi trắc nghiệm hoặc tự luận khác (0/0 câu) Bước 3: Danh sách học sinh nhận bài tập

Loại bài tập: Bài tập trắc nghiệm hoặc tự luận

Lớp học (*): 12A1, 12A2 Môn học (*): Chọn môn học

Số câu (*): 40 Thang điểm (*): 10

Tên bài tập (*): Nhập tên kỳ thi không quá 200 ký tự

Chương học (*): Chọn chương học

Bài học: Chọn bài học

Hạn nộp bài (*): Chọn ngày ☐ Cho xem đáp án

Trạng thái: Chờ duyệt

+ **Tên bài tập:** Tên bài tập giao cho học sinh

Bước 1: Thông tin bài tập về nhà Bước 2: Nhập câu hỏi trắc nghiệm hoặc tự luận khác (0/0 câu)

Loại bài tập: Bài tập trắc nghiệm hoặc tự luận

Lớp học (*): 12A1, 12A2 Môn học (*): Vật lí

Số câu (*): 40 Thang điểm (*): 10

Tên bài tập (*): Bài tập ôn tập chương Dao động cơ

+ **Hạn nộp bài:** Nhập ngày kết thúc nộp bài

Chương học (*): Chương 1: Dao động cơ

Bài học: Chọn bài học

Hạn nộp bài (*): 25/09/2020 ☐ Cho xem đáp án

Trạng thái: Chờ duyệt

+ **Cho xem đáp án:** Khi giáo viên tích lựa chọn này, học sinh được xem đáp án trắc nghiệm sau khi thực hiện nộp bài.

Chương học (*): Chương 1: Dao động cơ

Bài học: Chọn bài học

Hạn nộp bài (*): 25/09/2020 ☒ Cho xem đáp án

Trạng thái: Chờ duyệt

- **Nhập câu hỏi trắc nghiệm hoặc tự luận khác:** Sau khi khai báo đầy đủ thông tin bài tập về nhà, giáo viên thực hiện khai báo câu hỏi trắc nghiệm hoặc tự luận.

Chon câu hỏi từ ngân hàng Thêm câu hỏi trắc nghiệm Thêm câu hỏi tự luận Lưu thay đổi thứ tự Xóa câu hỏi Đóng

Bước 1: Thông tin bài tập về nhà Bước 2: Nhập câu hỏi trắc nghiệm hoặc tự luận khác (0/40 câu) Bước 3: Danh sách học sinh nhận bài tập

ID		Sửa	Thứ tự	Nội dung câu hỏi và đáp án	Điểm	Loại câu hỏi
Không có bản ghi nào!						

Đối với bài tập có nội dung tự luận, giáo viên kích nút **[Thêm câu hỏi tự luận]**, nhập nội dung câu hỏi, hướng dẫn(nếu có), điểm số của câu hỏi tự luận và **[Ghi]**.

Chon câu hỏi từ ngân hàng Thêm câu hỏi trắc nghiệm Thêm câu hỏi tự luận Lưu thay đổi thứ tự Xóa câu hỏi Đóng

Bước 1: Thông tin bài tập về nhà Bước 2: Nhập câu hỏi trắc nghiệm hoặc tự luận khác (10/10 câu) Bước 3: Danh sách học sinh nhận bài tập

Bài tập đã nhập đủ số câu hỏi. Bạn không thể nhập thêm.

ID		Sửa	Thứ tự	Nội dung câu hỏi và đáp án	Điểm	Loại câu hỏi
1	☐		1	Nội dung câu hỏi: Sắp xếp các nguyên tố sau: O, C, N, F, B, Be, Li theo chiều tăng dần tính phi kim? Giải thích?	1.00	Tự luận
2	☐		2	Nội dung câu hỏi: Sắp xếp các nguyên tố sau: Na, Li, Cs, K, Rb theo chiều giảm dần tính kim loại? Giải thích?	1.00	Tự luận
3	☐		3	Nội dung câu hỏi: Sắp xếp các nguyên tố sau: N, O, P, F theo chiều giảm dần tính phi kim? Giải thích?	1.00	Tự luận
4	☐		4	Nội dung câu hỏi: Sắp xếp các nguyên tố sau: Na, K, Rb, Mg, Al theo chiều tăng dần tính kim loại? Giải thích?	1.00	Tự luận
5	☐		5	Nội dung câu hỏi: Sắp xếp các nguyên tố sau: C, S, N, F, O, H, Si, Cl theo chiều tăng dần tính phi kim? Giải thích?	1.00	Tự luận

Lưu ý: - Giáo viên có thể thêm câu hỏi trắc nghiệm từ ngân hàng hoặc thêm câu hỏi trực tiếp.

- **Danh sách học sinh nhận bài tập:** Thêm học sinh từ danh sách lớp đã được đưa vào thông tin giao bài tập về nhà bằng cách kích nút **[Thêm học sinh]**.

Tim kiếm Thêm học sinh Bỏ học sinh đã chọn Đóng

Bước 1: Thông tin bài tập về nhà Bước 2: Chọn đề từ ngân hàng Bước 3: Danh sách học sinh nhận bài tập 1

Khối học: Khối 12 Lớp học: -- Tất cả --

Mã định danh: Họ tên:

STT		Mã định danh	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính
Không có bản ghi nào!					

Quản lý thí sinh - Chọn thí sinh Tim kiếm Đồng ý Đóng

Khối học: Khối 12 Lớp: -- Tất cả --

Họ tên: Mã định danh:

STT		Mã định danh	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp
1	☒	0132004565	Trần Khánh Linh_b	Nữ	22/07/2003	12A1
2	☒	0116708182	Lê Quý An	Nam	20/01/2003	12A1
3	☒	0116677616	Trần Minh An	Nữ	16/12/2003	12A1
4	☒	0132004467	Dương Phương Anh	Nữ	27/05/2003	12A1
5	☒	0116706037	Dương Văn Anh	Nữ	21/05/2003	12A1
6	☒	0132004471	Nguyễn Hải Anh	Nữ	05/11/2003	12A1
7	☒	0132004475	Nguyễn Quỳnh Anh	Nữ	22/01/2003	12A1
8	☒	0132004478	Nguyễn Xuân Anh	Nam	30/12/2003	12A1
9	☒	0132679657	Vi Trần Kỳ Anh	Nam	16/09/2003	12A1
10	☒	0132004481	Chu Xuân Bách	Nam	21/10/2003	12A1

Số bản ghi/trang: 100 Dòng 1 đến 95/95

Quản lý thi sinh - Chọn thí sinh

Khối học: Khối 12 Lớp: -- Tất cả --

Họ tên: Mã định danh:

STT		Mã định danh	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp
1	☒	0132004565	Trần Khánh Linh b	Nữ	22/07/2003	12A1
2	☒	0116708182	Lê (Thông báo)		20/01/2003	12A1
3	☒	0116677616	Trần		16/12/2003	12A1
4	☒	0132004467	Duc		27/05/2003	12A1
5	☒	0116706037	Duc		21/05/2003	12A1
6	☒	0132004471	Ngư		05/11/2003	12A1
7	☒	0132004475	Ngư		22/01/2003	12A1
8	☒	0132004478	Nguyễn Xuân Anh	Nam	30/12/2003	12A1
9	☒	0132679657	Vì Trần Kỳ Anh	Nam	16/09/2003	12A1
10	☒	0132004481	Chu Xuân Bách	Nam	21/10/2003	12A1

Bạn có chắc chắn muốn giao bài tập cho học sinh tích chọn?

5 Đồng ý giao bài tập Đồng ý thông báo

Bước 4: Sau khi hoàn thành các thao tác tạo bài tập về nhà, giáo viên thực hiện [**Duyệt bài tập**] để học sinh có thể đăng nhập và làm bài.

11	☒		12A1, 12A2	Hóa học	Bài tập ôn tập chương Dao động cơ Loại bài tập: Bài tập trắc nghiệm hoặc tự luận
----	-------------------------------------	--	------------	---------	---

Tìm kiếm Thêm mới Xóa **Duyệt bài tập** Bỏ duyệt bài tập

Chương học: Khảo sát Vật lý

Bài học: -- Tất cả --

Trạng thái: -- Tất cả --

3.3 Quản lý bài thi Elearning

3.3.1 Quản lý bài giảng

Mô tả: Tại chức năng này, nhà trường thực hiện thao tác thêm mới, quản lý bài giảng.

Các bước thực hiện:

Bước 1: Tại [**Quản lý học và thi...**] chọn **3. Quản trị bài học/3.3. Quản lý bài thi Elearning/3.3.1. Quản lý bài giảng**.

Bước 2: Kích nút [**Thêm mới**] và nhập các thông tin sau:

- **Khối, Môn học:** Chọn thông tin trường, Khối, Môn học cần đưa bài giảng
- **Chương mục, Bài học:** Chọn Chương mục, Bài học của bài giảng (nếu có).
- **Học kỳ áp dụng:** Chọn học kỳ áp dụng cho bài giảng.
- **Tác giả 1, Tác giả 2:** Chọn thông tin tác giả (lấy theo hồ sơ nhân sự nhà trường). Mỗi bài giảng e-learning không quá 02 tác giả tham gia.
- **Tên bài giảng:** Nhập tên bài giảng e-learning.

- **Kiểu nhập ảnh đại diện:** Chọn cách nhập ảnh đại diện của bài giảng; có thể chọn nhập ảnh theo đường dẫn Url hoặc Tải ảnh.
- **Kiểu nhập bài giảng:** Chọn cách nhập bài giảng theo đường dẫn hoặc Tải bài giảng.
- **Chọn bài giảng:** Chọn tệp bài giảng từ máy tính -> Tải bài giảng. Sau khi tải bài giảng thành công, người dùng có thể xem bài giảng và tài liệu thuyết minh đi kèm.
- **Số thứ tự:** Số thứ tự hiển thị bài giảng trên giao diện sau khi thêm thành công.
- **Hiển thị:** Bài giảng để trạng thái **Hiển thị: Có** -> Bài giảng này mới được phép hiển thị tại chức năng **3.3.2. Đăng ký bài giảng**.

CƠ SỞ DỮ LIỆU NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Bài giảng điện tử chi tiết

Khối (*) Khối 12

Chương mục Chương 1: Ứng dụng đạo hàm để khảo sát và vẽ đồ thị của hàm số

Học kỳ áp dụng (*) Học kỳ I

Tác giả 1 (*) Hồ Duy Ái (0102901702)

Tên bài giảng (*) Ứng dụng đạo hàm để khảo sát và vẽ đồ thị của hàm số

Kiểu nhập ảnh đại diện Tải Ảnh

Chọn ảnh Chọn tệp | Không có tệp nào được chọn

Tải ảnh

Dung lượng Tối đa: 4MB. Định dạng ảnh: .tiff, .jpeg, .jpg, .gif, .png, .bmp

Kiểu nhập bài giảng Tải bài giảng

Chọn bài giảng (*) Chọn tệp | Không có tệp nào được chọn

Tải bài giảng

Dung lượng Tối đa: 1GB. Định dạng: .zip

Hiển thị Có

Môn học (*) Toán

Bài học Chọn

Tiết học

Tác giả 2 Chọn

Ghi

Bước 3: Kích nút **[Ghi]** để lưu lại thông tin bài giảng.

CƠ SỞ DỮ LIỆU NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Bài giảng điện tử chi tiết

Khối (*) Khối 12

Chương mục Chương 1: Ứng dụng đạo hàm để khảo sát và vẽ đồ thị của hàm số

Học kỳ áp dụng (*) Học kỳ I

Tác giả 1 (*) Hồ Duy Ái (0102901702)

Tên bài giảng (*) Ứng dụng đạo hàm để khảo sát và vẽ đồ thị của hàm số

Kiểu nhập ảnh đại diện Tải Ảnh

Chọn ảnh Chọn tệp | Không có tệp nào được chọn

Tải ảnh

Dung lượng Tối đa: 4MB. Định dạng ảnh: .tiff, .jpeg, .jpg, .gif, .png, .bmp

Kiểu nhập bài giảng Tải bài giảng

Chọn bài giảng (*) Chọn tệp | Không có tệp nào được chọn

Tải bài giảng

Dung lượng Tối đa: 1GB. Định dạng: .zip

Hiển thị Có

Môn học (*) Toán

Bài học Chọn

Tiết học

Tác giả 2 Chọn

Ghi

Bước 4: Duyệt bài giảng

3.3.1. Quản lý bài giảng

Khối: Khối 12

Chương: --Tất cả--

Tác giả: Chọn

Tên bài giảng

Môn học: --Tất cả--

Bài học: --Tất cả--

Hiển thị: Tất cả

Chọn thông tin Khối, Môn, tác giả cần duyệt bài giảng

STT		Sửa	Khối	Môn học	Chương mục, Bài học	Họ và tên tác giả	Tên bài giảng
1	☐	☐	Khối 12	Toán	Chương học: Chương 1: Ứng dụng đạo hàm để khảo sát và vẽ đồ thị của hàm số Bài học: Học kỳ áp dụng: 1 Tiết:	Tác giả 1: Hồ Duy Ái Điện thoại: 0934563224 Email: Chức vụ: Chuyên môn:	Ứng dụng đạo hàm để khảo sát và vẽ đồ thị của hàm số

Tải bài giảng

Dung lượng Tối đa: 500MB. Định dạng: .zip

3 Xem bài giảng
Xem tài liệu thuyết minh

Số thứ tự

Hiển thị Có

Ghi chú

3.3.2 Đăng ký bài giảng

Mô tả: Sau khi cập nhật danh sách bài giảng, nhà trường thực hiện duyệt bài giảng từ giáo viên sau đó gửi đăng ký dự thi lên Sở GD&ĐT.

Các bước thực hiện:

Bước 1: Tại [Quản lý học và thi...] chọn 3. Quản trị bài học/3.3. Quản lý bài thi Elearning/3.3.2 Đăng ký bài giảng.

Bước 2: Kích nút **Đăng ký dự thi**, giao diện hiển thị danh sách các bài giảng, chọn bài giảng đã duyệt sau đó [Xác nhận đăng ký].

CƠ SỞ DỮ LIỆU NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Đăng ký dự thi: Thiết kế bài giảng điện tử, phần mềm dạy học năm học 2020-2021

Khối: Khối 12

Chương: --Tất cả--

Học kỳ áp dụng: Tất cả

Tác giả: Chọn

Môn học: Toán

Bài học: --Tất cả--

Tên bài giảng

Tim kiếm Xác nhận đăng ký Đóng

STT		Khối	Môn học	Chương mục, Bài học	Thông tin tác giả	Tên bài giảng	Ghi chú	Ngày tạo
1	☒	Khối 12	Toán	Chương học: Chương 1: Ứng dụng đạo hàm để khảo sát và vẽ đồ thị của hàm số Bài học: Học kỳ áp dụng: 1 Tiết:	Tác giả 1: Hồ Duy Ái Điện thoại: 0934563224 Email: Chức vụ: Chuyên môn:	Ứng dụng đạo hàm để khảo sát và vẽ đồ thị của hàm số		21/12/2020

Thông báo

?

Bạn có chắc chắn muốn đăng ký bài giảng đã chọn để dự thi?

3

Đồng ý

Đồng ý thông báo

Lưu ý:

- Bài giảng sau khi xác nhận đăng ký, mặc định được **[Duyệt gửi Sở]** và ở trạng thái **Chờ thẩm định, chấm bài**.

3.3.2. Đăng ký bài giảng

Tìm kiếm

Đăng ký dự thi

Hủy đăng ký

Duyệt gửi Sở

Bỏ duyệt gửi Sở

Xuất Excel

Kỳ thi Sở

Thiết kế bài giảng điện tử, phần mềm dạy học năm học 2020-2021

Trạng thái

Tất cả

Khối

--Tất cả--

Môn học

Chọn

Chương

--Tất cả--

Bài học

--Tất cả--

Tên bài giảng

Tác giả

Chọn

Học kỳ áp dụng

Tất cả

STT		Thông tin tác giả	Tên bài giảng	Thông tin bài giảng	Ghi chú	Ngày tạo	Ngày đăng ký	Trạng thái	Duyệt gửi sở
1	☐	Tác giả 1: Hồ Duy Ái Điện thoại: 0934563224 Email: Chức vụ: Chuyên môn:	Ứng dụng đạo hàm để khảo sát và vẽ đồ thị của hàm số	Khối: Khối 12 Môn học: Toán Chương học: Chương 1: Ứng dụng đạo hàm để khảo sát và vẽ đồ thị của hàm số Bài học: Học kỳ áp dụng: 1 Tiết: Đơn vị dự thi: MN-TH-THCS-THPT Thủ Đức		21/12/2020	21/12/2020	Chờ thẩm định, chấm bài	☒

- Trường hợp muốn hủy duyệt bài dự thi gửi Sở giáo dục, người dùng thực hiện **[Bỏ duyệt gửi Sở]** sau đó **[Hủy đăng ký]**.

- Bài giảng sau khi đã được Sở thẩm định và chấm bài, người dùng không thể thay đổi và chỉnh sửa thông tin bài giảng.

4. Ngân hàng câu hỏi, đề thi

Mô tả: Chức năng này cho phép người dùng xây dựng và quản lý ngân hàng câu hỏi để sử dụng cho các kỳ thi trắc nghiệm trực tuyến.

4.1 Ngân hàng câu hỏi

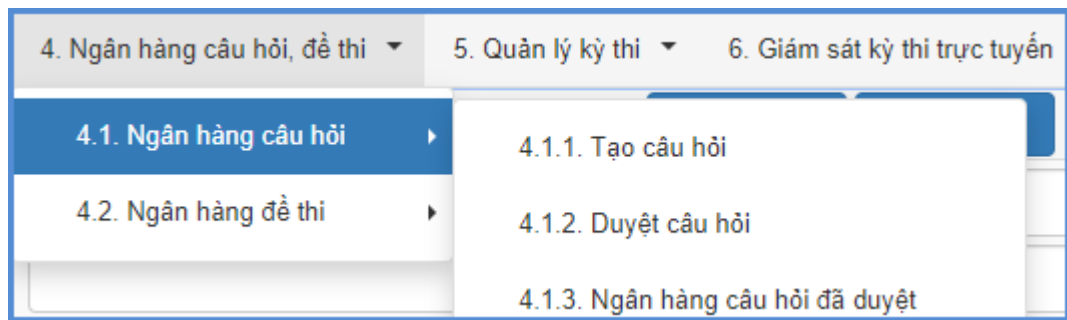
Mô tả: Cho phép người dùng xây dựng bộ câu hỏi của từng môn học trong ngân hàng đề thi. Mỗi câu hỏi sẽ được cấu hình theo các mức độ Nhận biết – Thông hiểu – Vận dụng – Vận dụng cao.

4.1.1 Tạo câu hỏi

Mô tả: Chức năng này cho phép người dùng thêm mới câu hỏi trực tiếp từ giao diện.

Các bước thực hiện:

Bước 1: Kích vào danh mục **4. Ngân hàng câu hỏi, đề thi/4.1 Ngân hàng câu hỏi/4.1.1 Tạo câu hỏi**.



Bước 2: Kích chọn **Khối/Môn học** và kích nút **[Thêm mới]**.

Bước 3: Hiện thị giao diện thêm mới câu hỏi trực tiếp, người dùng chọn **Chương** (bắt buộc), **Bài học** (nếu có).

Và nhập đầy đủ các phần thông tin bắt buộc sau:

- **Nội dung câu hỏi:** Nhập nội dung của câu hỏi.

- **Số đáp án:** Phần mềm hiện tại chỉ hỗ trợ câu hỏi có 4 đáp án.

- **Đáp án đúng:** Chọn đáp án đúng cho câu hỏi.

Đáp án đúng (*)

Đáp án A

- **Mức độ:** Chọn mức độ nhận thức của câu hỏi. (Mức độ nhận thức theo quy định ra đề thi trắc nghiệm của Bộ giáo dục và đào tạo bao gồm Nhận biết, Thông hiểu, Vận dụng, Vận dụng cao).

Mức độ (*)

Nhận biết

Nhận biết

Thông hiểu

Vận dụng

Vận dụng cao

- **Có sử dụng:** Lựa chọn **Có** để sử dụng câu hỏi vào đề thi và kỳ thi.
- **Hoán vị đáp án:** Lựa chọn **Có** (thay đổi thứ tự đáp án khi tạo đề hoán vị) hoặc **Không** (Giữ nguyên thứ tự đáp án khi tạo đề hoán vị).

Hoán vị đáp án

Có

Có

Không

- **Đáp án:** Nhập từng đáp án cho câu hỏi.

Đáp án A (*) Dùng phương pháp ôn hòa.	Đáp án B (*) Dùng phương pháp bạo lực.
--	---

Đáp án C (*) Dùng phương pháp ôn hòa kết hợp bạo lực.	Đáp án D (*) Dùng phương pháp đấu tranh chính trị.
--	---

- Hướng dẫn: Phần chú thích cho nội dung câu trả lời trên trang thi của học sinh sau khi học sinh chọn đáp án đúng. (**Đơn vị có thể bỏ qua phần này**).
- **Trạng thái duyệt:** Chờ duyệt, Đã duyệt hoặc Không duyệt. Câu hỏi chỉ được đưa vào ngân hàng câu hỏi và đề thi sau khi **Đã duyệt**.

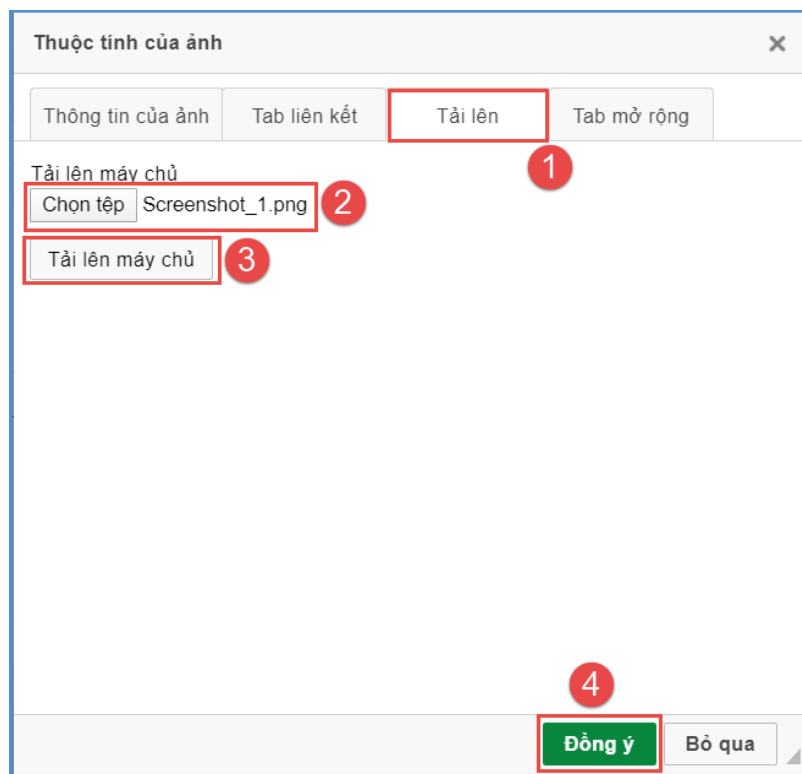
Trạng thái duyệt	Chờ duyệt Đã duyệt Không duyệt
	Chờ duyệt ▼

Bước 5: Kích nút **[Ghi]** hoặc **[Ghi và thêm mới]** để lưu lại dữ liệu hoặc lưu dữ liệu và thêm câu hỏi tiếp theo.

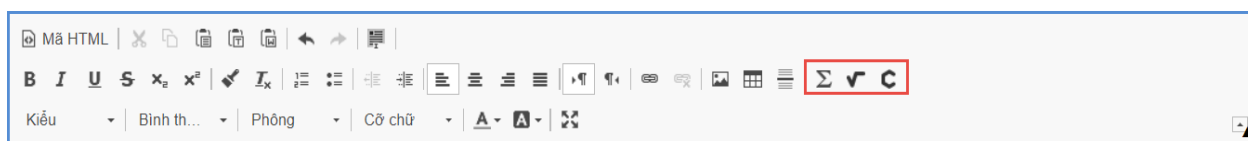
Lưu ý:

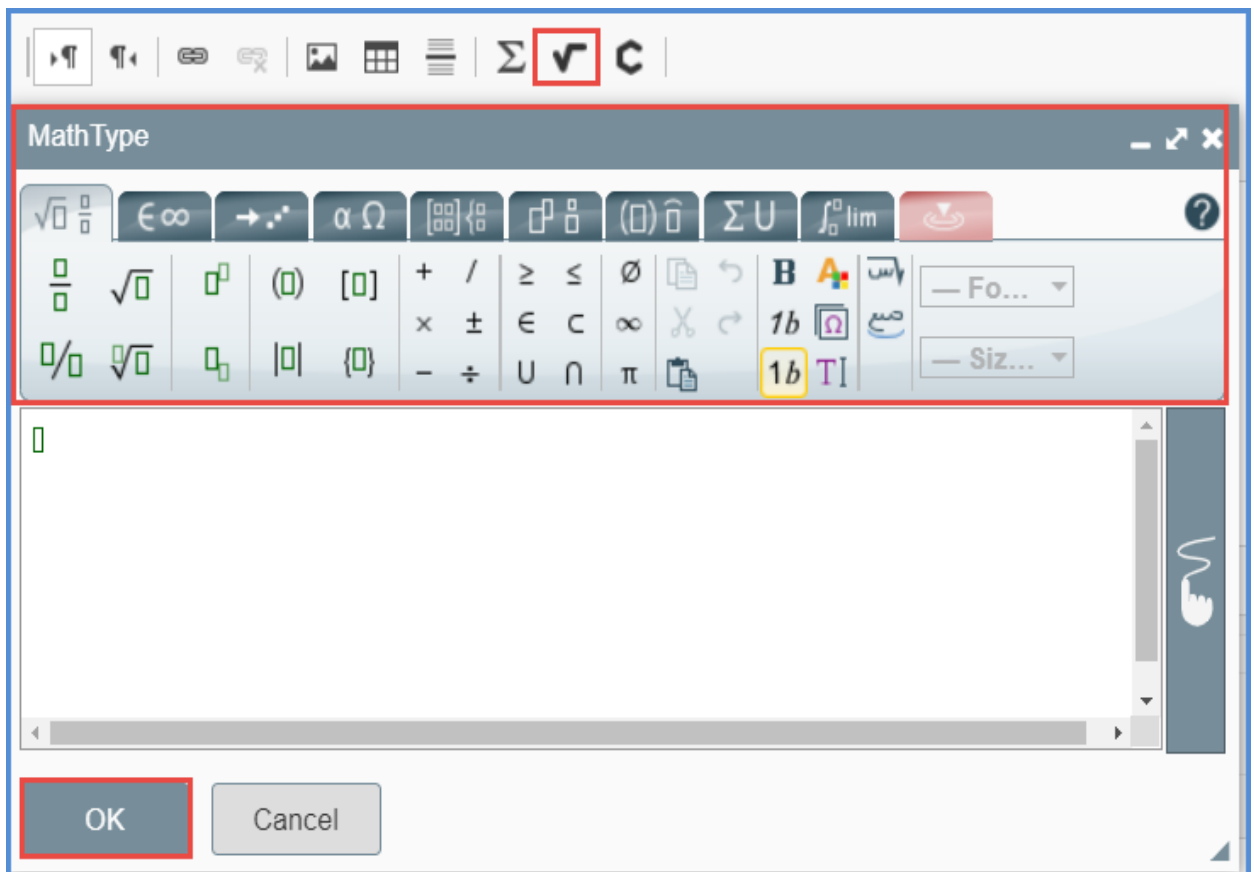
- Trong giao diện soạn câu hỏi và đáp án, ngoài việc nhập dữ liệu Text đơn thuần, người dùng có thể đính kèm:

+ **Ảnh**: Kích vào biểu tượng , chọn **Tải lên** để chọn ảnh từ máy tính, nhấn **Tải lên máy chủ** và **Đồng ý**.



+ **Nội dung soạn thảo chứa công thức**:





4.1.1.1 Tạo câu hỏi từ file word

Mô tả: Chức năng này cho phép người dùng đưa cùng lúc nhiều câu hỏi vào phần mềm bằng file Word mẫu.

Các bước thực hiện:

Bước 1: Tại giao diện tạo câu hỏi, chọn **Khối**, **Môn học** và kích nút **[Import từ word]**.

4.1.1. Tạo câu hỏi				Tìm kiếm	Thêm mới	Import từ word	Xóa
Khối	Khối 7	Môn học	Lịch sử	Chương	Tất cả	Bài học	--Tất cả--
Trạng thái	-- Tất cả --	Tên câu hỏi					

STT		Sửa	Nội dung câu hỏi và đáp án	Thông tin câu hỏi	Người tạo và duyệt								
1			Nội dung câu hỏi: Trong 20 năm đầu (1885 - 1905), Đảng Quốc đại chủ trương dùng phương pháp đấu tranh gì đòi chính phủ Anh thực hiện cải cách ở Ấn Độ? Nội dung đáp án: <table border="1"> <tr> <td>A</td> <td>Dùng phương pháp ôn hòa.</td> </tr> <tr> <td>B</td> <td>Dùng phương pháp bạo lực.</td> </tr> <tr> <td>C</td> <td>Dùng phương pháp ôn hòa kết hợp bạo lực.</td> </tr> <tr> <td>D</td> <td>Dùng phương pháp đấu tranh chính trị.</td> </tr> </table>	A	Dùng phương pháp ôn hòa.	B	Dùng phương pháp bạo lực.	C	Dùng phương pháp ôn hòa kết hợp bạo lực.	D	Dùng phương pháp đấu tranh chính trị.	Môn học: Lịch sử Chương học: Phần 1: Khái quát lịch sử thế giới trung đại Bài học: Bài 1: Sự hình thành và phát triển của xã hội phong kiến ở châu Âu Mức độ: Nhận biết Trạng thái Duyệt: Đã duyệt	Ngày tạo: 27/04/2020 11:31 Người tạo: Ngày duyệt: Người duyệt:
A	Dùng phương pháp ôn hòa.												
B	Dùng phương pháp bạo lực.												
C	Dùng phương pháp ôn hòa kết hợp bạo lực.												
D	Dùng phương pháp đấu tranh chính trị.												

Bước 2: Kích nút **[Tải file mẫu]** để tải file mẫu về máy tính.

Import câu hỏi từ File mẫu Word

Tải file mẫu
Tải công cụ nén file
Đóng

Chon tệp
Không có tệp nào được chọn
Tải lên

4

STT		Nội dung câu hỏi và đáp án	Thông tin câu hỏi	Trạng thái
Không có bản ghi nào!				

Bước 3: Trên file Word mẫu, trước khi nhập đề, người dùng đọc trước phần lưu ý để nắm được cách thức nhập.

MẪU NHẬP ĐỀ THI TRẮC NGHIỆM

** Để đề thi được hiển thị chính xác nhất, thầy cô lưu ý nhập đề như sau:*

- Sử dụng thống nhất phông chữ: **Times New Roman**;
- Sử dụng thống nhất cỡ chữ :**12**;
- Các mục đánh dấu ***** bắt buộc phải nhập;
- Phân loại theo 4 mức độ: 1 – nhận biết; 2 – thông hiểu; 3 – Vận dụng; 4 – vận dụng cao;
- Khối, môn học, chương học, bài học nhập theo danh sách mã quy định;
- Mỗi câu hỏi có 4 phương án trả lời, và chỉ có 1 phương án đúng (Mặc định là phương án đầu tiên)

** Ví dụ:*

Câu 1		Một chiếc xe máy chở hai người chuyển động trên đường . Kết luận đúng là
Mức độ *	1	
Khối *	8	
Môn học *	0802	
Học kỳ	1	
Chương mục *	1	
Bài học theo chương trình sách giáo khoa		
Hoán vị đáp án	X	
Đáp án đúng *	X	Hai người chuyển động so với mặt đường
		Người cầm lái chuyển động so với chiếc xe.
		Người ngồi sau chuyển động so với người cầm lái.
		Hai người đứng yên so với bánh xe.

Sau đó nhập đầy đủ các phần thông tin có (*) để cho 1 câu hỏi, lần lượt thêm cho các câu hỏi tiếp theo và hoàn thiện đề thi.

Bước 4: Quay trở lại phần mềm, tại giao diện **Import câu hỏi từ File mẫu word**, bấm **Chọn tệp** để chọn đến file word từ máy tính, kích **Tải lên**.

Import câu hỏi từ File mẫu Word

Chon tệp Không có tệp nào được chọn Tải lên Import câu hỏi Loại bỏ câu hỏi

Tải file mẫu Tải công cụ nén file Đóng

STT		Nội dung câu hỏi và đáp án	Thông tin câu hỏi	Trạng thái								
1	☒	Nội dung câu hỏi: Câu 1 Ở Đàng Ngoài, bọn cường hào đem cầm bán ruộng công đã làm cho đời sống của người nông dân như thế nào? Nội dung đáp án: <table border="1"> <tr><td>1</td><td>Người nông dân phải chuyển làm nghề thủ công.</td></tr> <tr><td>2</td><td>Người nông dân phải chuyển làm nghề thương nhân.</td></tr> <tr><td>3</td><td>Người nông dân phải khai hoang, lập ấp mới.</td></tr> <tr><td>4</td><td>Người nông dân mất đất, đói khổ, bỏ làng phiêu bạt.</td></tr> </table>	1	Người nông dân phải chuyển làm nghề thủ công.	2	Người nông dân phải chuyển làm nghề thương nhân.	3	Người nông dân phải khai hoang, lập ấp mới.	4	Người nông dân mất đất, đói khổ, bỏ làng phiêu bạt.	Môn học: Lịch sử Chương học: Phần 1: Khái quát lịch sử thế giới trung đại Bài học: Mức độ: Nhận biết	
1	Người nông dân phải chuyển làm nghề thủ công.											
2	Người nông dân phải chuyển làm nghề thương nhân.											
3	Người nông dân phải khai hoang, lập ấp mới.											
4	Người nông dân mất đất, đói khổ, bỏ làng phiêu bạt.											

- Nếu hệ thống hiển thị thông báo về câu hỏi không hợp lệ tại cột **Trạng thái** : Người dùng quay trở lại file Word kiểm tra, bổ sung và tải lại hoặc tích vào ô vuông trước câu hỏi đó và kích **Loại bỏ câu hỏi**.

Import câu hỏi từ File mẫu Word

Chon tệp Không có tệp nào được chọn Tải lên Import câu hỏi Loại bỏ câu hỏi

Tải file mẫu Tải công cụ nén file Đóng

STT		Nội dung câu hỏi và đáp án	Thông tin câu hỏi	Trạng thái								
1	☐	Nội dung câu hỏi: Câu 2 Ở đàng ngoài khi chưa diễn ra cuộc chiến tranh Nam - Bắc Triều đời sống nhân dân như thế nào? Nội dung đáp án: <table border="1"> <tr><td>1</td><td>Đói khổ, bần cùng.</td></tr> <tr><td>2</td><td>Vẫn còn thiếu thốn.</td></tr> <tr><td>3</td><td>Nhà nhà no đủ.</td></tr> <tr><td>4</td><td>Nạn đói trầm trọng.</td></tr> </table>	1	Đói khổ, bần cùng.	2	Vẫn còn thiếu thốn.	3	Nhà nhà no đủ.	4	Nạn đói trầm trọng.	Môn học: Chương học: Bài học: Mức độ: Nhận biết	- Môn học không có trong hệ thống - Chương mục không có trong hệ thống
1	Đói khổ, bần cùng.											
2	Vẫn còn thiếu thốn.											
3	Nhà nhà no đủ.											
4	Nạn đói trầm trọng.											

Bước 5: Tích chọn những câu hỏi cần đưa vào hệ thống và kích **[Import câu hỏi]**. Giao diện màn hình hiển thị thông báo: **Bạn có chắc chắn muốn import câu hỏi đã chọn**, người dùng tích chọn **Import câu hỏi đã chọn**.

Import câu hỏi từ File mẫu Word

Chon tệp Không có tệp nào được chọn Tải lên Import câu hỏi Loại bỏ câu hỏi

Tải file mẫu Tải công cụ nén file Đóng

STT		Nội dung câu hỏi và đáp án	Thông tin câu hỏi	Trạng thái								
1	☒	Nội dung câu hỏi: Câu 1 Ở Đàng Ngoài, bọn cường hào đem cầm bán ruộng công đã làm cho đời sống của người nông dân như thế nào? Nội dung đáp án: <table border="1"> <tr><td>1</td><td>Người nông dân phải chuyển làm nghề thủ công.</td></tr> <tr><td>2</td><td>Người nông dân phải chuyển làm nghề thương nhân.</td></tr> <tr><td>3</td><td>Người nông dân phải khai hoang, lập ấp mới.</td></tr> <tr><td>4</td><td>Người nông dân mất đất, đói khổ, bỏ làng phiêu bạt.</td></tr> </table>	1	Người nông dân phải chuyển làm nghề thủ công.	2	Người nông dân phải chuyển làm nghề thương nhân.	3	Người nông dân phải khai hoang, lập ấp mới.	4	Người nông dân mất đất, đói khổ, bỏ làng phiêu bạt.	Môn học: Lịch sử Chương học: Phần 1: Khái quát lịch sử thế giới trung đại Bài học: Mức độ: Nhận biết	
1	Người nông dân phải chuyển làm nghề thủ công.											
2	Người nông dân phải chuyển làm nghề thương nhân.											
3	Người nông dân phải khai hoang, lập ấp mới.											
4	Người nông dân mất đất, đói khổ, bỏ làng phiêu bạt.											

- Nếu hệ thống hiển thị thông báo **Import câu hỏi thành công**, người dùng quay trở lại giao diện tạo câu hỏi để kiểm tra.
- Nếu hệ thống hiển thị thông báo **Lỗi**: Người dùng kiểm tra trên giao diện import xem câu hỏi nào hệ thống báo lỗi thì quay về file word chỉnh sửa câu hỏi đó và tải lại.

Import câu hỏi từ File mẫu Word

Tải file mẫu Tải công cụ nén file Đóng

Chọn tệp Không có tệp nào được chọn Tải lên Import câu hỏi Loại bỏ câu hỏi

STT	Nội dung câu hỏi và đáp án	Thông tin câu hỏi	Trạng thái								
1	Nội dung câu hỏi: Câu 2 Ở đây ngoài khi chưa diễn ra cuộc chiến tranh Nam - Bắc Triều đời sống nhân dân như thế nào? Nội dung đáp án: <table border="1"> <tr> <td>1</td> <td>Đói khổ, bần cùng.</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Vẫn còn thiếu thốn.</td> </tr> <tr> <td>3</td> <td>Nhà nhà không đủ.</td> </tr> <tr> <td>4</td> <td>Nạn đói trầm trọng.</td> </tr> </table>	1	Đói khổ, bần cùng.	2	Vẫn còn thiếu thốn.	3	Nhà nhà không đủ.	4	Nạn đói trầm trọng.	Môn học: Chương học: Bài học: Mức độ: Nhận biết	- Môn học không có trong hệ thống - Chương mục không có trong hệ thống Không thành công
1	Đói khổ, bần cùng.										
2	Vẫn còn thiếu thốn.										
3	Nhà nhà không đủ.										
4	Nạn đói trầm trọng.										
	Nội dung câu hỏi: Câu 3 Rừng đất bỏ hoang, mất mùa, đói kém diễn ra dồn dập. Đó là đặc điểm dưới thời nào ở thế kỉ XIV? Nội dung đáp án:	Môn học: Lịch sử Chương học: Phần 1: Khởi xuất lịch sử thế giới trong đời	Lỗi Thêm mới câu hỏi kết thúc! Có 1 câu hỏi chưa được thêm mới. Vui lòng xem lại dữ liệu các câu sau: Câu 2;								

Số bản ghi/trang 500

4.1.1.2 Một số lưu ý quan trọng hay gặp trong quá trình tạo câu hỏi

- Với những câu hỏi có nội dung phức tạp, người dùng có thể dùng phần mềm cắt ảnh như Paint, Lightshot để tạo file ảnh, đính kèm trực tiếp vào phần nội dung trên phần mềm hoặc từ file word.

Khối học (*) Khối 12 Môn học (*) Địa lí Mức độ (*) Nhận biết

Chương mục (*) Chương 6: Địa lí địa phương Bài học Câu hỏi trực thuộc chương

Nhập nội dung (*)

Mã HTML

Kiểu Bình thường Phông Cỡ chữ

SẢN LƯỢNG THAN, DẦU THÔ VÀ ĐIỆN Ở NƯỚC TA GIAI ĐOẠN 1995-2014

Năm	Than (triệu tấn)	Dầu thô (nghìn tấn)	Điện (nghìn tấn)
1995	8.4	7.8	14.2
2000	11.8	18.3	28.5
2005	34.1	52.2	58.5
2014	41.1	141.3	17.4

body p span span span

Hình ảnh được chèn trực tiếp trên giao diện tạo câu hỏi

Câu 1		SẢN LƯỢNG THAN, DẦU THÔ VÀ ĐIỆN Ở NƯỚC TA GIAI ĐOẠN 1995-2014	
Mức độ *	1	(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam 2015, Nhà xuất bản Thống kê, 2016)	
Khối *	12		
Môn học *	DI		
Học kỳ			
Chương mục *	ONTAP		
Bài học theo chương trình sách giáo khoa	ONTAP_20	Phản hình ảnh	
Hoán vị đáp án			
Đáp án đúng *	x	Sản lượng dầu thô tăng liên tục qua các năm	
		Sản lượng than tăng nhanh hơn sản lượng dầu thô	
		Sản lượng điện tăng nhanh hơn hai sản phẩm còn lại	
		Sản lượng dầu thô tăng trong giai đoạn 1995-2005	

Hoặc chèn hình ảnh từ file mẫu Word

- Với các câu hỏi có nội dung và đáp án là công thức (công thức toán học...) đã tạo trên file mẫu Word, để chuyển được lên phần mềm, người dùng bắt buộc phải dùng 1 số phần mềm tạo công thức như Latex, MathType để chuyển đổi định dạng (Tham khảo cách cài đặt Latex, MathType trên Google) hoặc dùng công cụ nén file trên hệ thống.

Cách 1: Dùng công cụ nén file trên hệ thống.

Cách 2: Dùng 1 số phần mềm tạo công thức như Latex, MathType để chuyển đổi định dạng (Tham khảo cách cài đặt Latex, MathType trên Google).

Các bước thực hiện:

❖ **Cách 1: Dùng công cụ nén file trên hệ thống:**

Bước 1: Tại giao diện tạo câu hỏi người dùng chọn **Khối, Môn học** và kích nút **[Import từ word]**.

Bước 2: Kích **Tải công cụ nén file** để tải công cụ về máy tính và cài đặt.

Bước 3: Mở công cụ nén file đã cài đặt trên máy tính, tại dòng **Chọn file** cần chuyển đổi người dùng chọn đến file mẫu word có công thức cần chuyển đổi và chọn thư mục kết xuất file. Sau đó người dùng kích đổi file.



Bước 4: Hệ thống hiển thị thông báo **Kết xuất file thành công**, người dùng kích **Yes** để tắt thông báo.

Bước 5: Quay trở lại phần mềm, tại giao diện **Import câu hỏi từ File mẫu word**, bấm **Chọn tệp** để chọn đến file word vừa được chuyển đổi, kích **Tải lên**.

Lưu ý:

- Trước khi thực hiện chuyển đổi file word, người dùng bắt buộc **phải đóng** tất cả file Word hiện đang mở.
- File word khi kết xuất thành công sẽ được chuyển thành file với đuôi file là: **qitest**
 - ❖ **Cách 2:** Dùng phần mềm tạo công thức. Trong phần lưu ý này sẽ hướng dẫn người dùng chuyển đổi câu hỏi toán học bằng **MathType** như sau:

+ Trên file Word mẫu đã nhập câu hỏi có nội dung công thức, chọn **MathType** .

Câu 6		Cho hàm số $y = f(x)$ liên tục trên $\mathbb{R}$. Diện tích hình phẳng giới hạn bởi đồ thị hàm số $y = f(x)$, trục hoành Ox , trục tung Oy và đường thẳng $x = a$ với $a > 0$ là
Mức độ phân loại		
Khối lớp	12	
Môn học	Toán	
Bài học theo chương trình học hoặc sách giáo khoa		
Hoán vị phương án trả lời	X	
Phương án trả lời đúng	X	$\text{A. } \int_0^a f(x) dx$ $\text{B. } \int_0^a f(x) dx$ $\text{C. } \int_0^a f^2(x) dx$

File Home Insert Design Layout References Mailings Review View **MathType** Help Design Layout Tell me what you want to do

Σ Inline Σ Display ∞ Math $\{ \}$ Insert Number ∇ Previous Σ Equation Preferences Σ Export Equations $?$ MathType Help
 Σ Left-numbered Σ Right-numbered Ω Other $\{ \}$ Insert Reference ∇ Equations Σ Format Equations Σ Publish to MathPage Σ MathType on the Web
 Σ Open Math Input Panel Σ Chapters & Sections ∇ Next Σ Convert Equations Σ Toggle TeX Σ Future MathType

Insert Equations Symbols Equation Numbers Browse Format Publish MathType

+
 Câu 6
 Mức độ phân loại
 Khối lớp 12
 Môn học Toán
 Bài học theo chương trình học hoặc sách giáo khoa
 Hoán vị phương án trả lời X
 Phương án trả lời đúng X
 Cho hàm số $y = f(x)$ liên tục trên $\mathbb{R}$. Diện tích hình phẳng giới hạn bởi đồ thị hàm số $y = f(x)$, trục hoành Ox , trục tung Oy và đường thẳng $x = a$ với $a > 0$ là
 A. $\int_0^a |f(x)| dx$
 B. $\int_0^a f(x) dx$
 C. $\int_0^a f^2(x) dx$

+ Chọn vùng nội dung cần chuyển đổi và tích **Toggle Tex**.

File Home Insert Design Layout References Mailings Review View **MathType** Help Design Layout Tell me what you want to do

Σ Inline Σ Display ∞ Math $\{ \}$ Insert Number ∇ Previous Σ Equation Preferences Σ Export Equations $?$ MathType Help
 Σ Left-numbered Σ Right-numbered Ω Other $\{ \}$ Insert Reference ∇ Equations Σ Format Equations Σ Publish to MathPage Σ MathType on the Web
 Σ Open Math Input Panel Σ Chapters & Sections ∇ Next Σ Convert Equations Σ Toggle TeX Σ Future MathType

Insert Equations Symbols Equation Numbers Browse Format Publish MathType

2 +
 Câu 6
 Mức độ phân loại
 Khối lớp 12
 Môn học Toán
 Bài học theo chương trình học hoặc sách giáo khoa
 Hoán vị phương án trả lời X
 Phương án trả lời đúng X
 Cho hàm số $y = f(x)$ liên tục trên $\mathbb{R}$. Diện tích hình phẳng giới hạn bởi đồ thị hàm số $y = f(x)$, trục hoành Ox , trục tung Oy và đường thẳng $x = a$ với $a > 0$ là
 A. $\int_0^a |f(x)| dx$
 B. $\int_0^a f(x) dx$
 C. $\int_0^a f^2(x) dx$

Toggle between TeX and MathType equations (Alt-1)
 Convert a run of TeX/LaTeX equation language to a MathType equation or vice-versa. Enclose TeX in $\$...$$ for an inline equation, $\{...\}$ for a display (paragraph) equation.

+ Kết quả sau khi chuyển đổi thành công:

File Home Insert Design Layout References Mailings Review View MathType Help Tell me what you want to do

Σ Inline Σ Display ∞ Math ∞ Insert Number ∞ Previous ∞ Equation Preferences ∞ Export Equations MathType Help
 Σ Left-numbered Σ Right-numbered ∞ Other ∞ Insert Reference ∞ Equations ∞ Format Equations ∞ Publish to MathPage MathType on the Web
 Open Math Input Panel Insert Equations Symbols Equation Numbers Browse Format Publish MathType

Câu 6		Cho hàm số $y=f\left(x \right)$ liên tục trên $\mathbb{R}$. Diện tích hình phẳng giới hạn bởi đồ thị hàm số $y=f\left(x \right)$, trục hoành Ox , trục tung Oy và đường thẳng $x=a$ với $a>0$ là
Mức độ phân loại		
Khối lớp	12	
Môn học	Toán	
Bài học theo chương trình học hoặc sách giáo khoa		
Hoán vị phương án trả lời	X	
Phương án trả lời đúng	X	$\int\limits_0^a\left\{ f\left(x \right) \right\} dx$ $\int\limits_0^a\left\{ f\left(x \right) \right\}.dx$ $\int\limits_0^a\left\{ \left\{ f^2 \right\} \right\} \left\{ f\left(x \right) \right\} dx$ $\left\{ \int\limits_0^a\left\{ f\left(x \right) \right\} dx \right\}$

+ Cuối cùng, người dùng tải file Word sau khi đã MathType theo các bước đưa câu hỏi từ file mẫu như hướng dẫn bên trên.

- **Sửa câu hỏi:** Để sửa câu hỏi, người dùng kích vào biểu tượng  của câu hỏi và nhấn nút **Ghi** để lưu lại thao tác.

- **Xóa câu hỏi:** Để xóa câu hỏi, người dùng tích chọn  câu hỏi đó và nhấn **[Xóa câu hỏi]**.

4.1.2 Duyệt câu hỏi

Mô tả: Để đảm tính chính xác cho câu hỏi, quản trị viên cần duyệt câu hỏi trước khi tiến hành đưa vào ngân hàng câu hỏi và đề thi.

Các bước thực hiện:

Bước 1: Kích vào danh mục **4.Ngân hàng câu hỏi, đề thi/ 4.1. Ngân hàng câu hỏi/**

4.1.2 Duyệt câu hỏi

Bước 2: Chọn danh sách câu hỏi cần duyệt theo **Khối, Môn, Chương...**

Bước 3: Kích nút **[Duyệt câu hỏi]**

4.1.2. Duyệt câu hỏi

1

Khối: Khối 7 Môn học: Lịch sử Chương: --Tất cả--
 Trạng thái: --Tất cả-- Có sử dụng: --Tất cả-- Mức độ: --Tất cả-- Bài học: --Tất cả--
 Tên câu hỏi: Người tạo: Chọn

STT		Sửa	Nội dung câu hỏi và đáp án	Thông tin câu hỏi	Người tạo và duyệt
1	☒		Nội dung câu hỏi: Tình hình chính quyền họ Trịnh giữa thế kỉ XVIII như thế nào? Nội dung đáp án: A ☒ Quanh năm hội hè, yến tiệc, phong phí tiền của. B Chia nhau chiếm đoạt ruộng đất công. C Nạn tham nhũng lan tràn. D Chiếm đoạt tiền của nhân dân.	Môn học: Lịch sử Chương học: Phần 1: Khái quát lịch sử thế giới trung đại Bài học: Mức độ: Nhận biết Trạng thái Duyệt: Chờ duyệt	Ngày tạo: 07/05/2020 14:41 Người tạo: Ngày duyệt: Người duyệt:

Bước 4: Hệ thống hiển thị thông báo: **Bạn có chắc chắn muốn duyệt câu hỏi này**, người dùng kích **Duyệt câu hỏi**. Câu hỏi sau khi được duyệt sẽ ở trạng thái Đã duyệt và được chuyển sang [4.1.3.Ngân hàng câu hỏi đã duyệt](#).

Lưu ý:

- Đối với những câu hỏi chưa chính xác về nội dung, người duyệt sẽ chọn câu hỏi đó và **[Không duyệt câu hỏi]**. Câu hỏi sẽ được chuyển về [4.1.1 Tạo câu hỏi](#) để người nhập câu hỏi sửa lại.

4.1.3 Ngân hàng câu hỏi đã duyệt

Mô tả: Đây là mục chứa toàn bộ các câu hỏi đã được kiểm tra và duyệt. Đề thi và kỳ thi sẽ được tạo và lấy câu hỏi từ ngân hàng câu hỏi đã duyệt này. Ngân hàng câu hỏi có thể được sử dụng cho nhiều năm học.

4.1.3. Ngân hàng câu hỏi đã duyệt

1

Khối: Khối 7 Môn học: Lịch sử Chương: --Tất cả--
 Có sử dụng: --Tất cả-- Mức độ: --Tất cả-- Bài học: --Tất cả--
 Tên câu hỏi: Người tạo: Chọn

2

File PDF
File Word

STT		Nội dung câu hỏi và đáp án	Thông tin câu hỏi	Người tạo và duyệt
1	☐	Nội dung câu hỏi: Tình hình chính quyền họ Trịnh giữa thế kỉ XVIII như thế nào? Nội dung đáp án: A ☒ Quanh năm hội hè, yến tiệc, phong phí tiền của. B Chia nhau chiếm đoạt ruộng đất công. C Nạn tham nhũng lan tràn. D Chiếm đoạt tiền của nhân dân.	Môn học: Lịch sử Chương học: Phần 1: Khái quát lịch sử thế giới trung đại Bài học: Mức độ: Nhận biết Trạng thái Duyệt: Đã duyệt	Ngày tạo: 07/05/2020 14:41 Người tạo: Ngày duyệt: 07/05/2020 15:36 Người duyệt:

5. Ngân hàng đề thi

Mô tả: Đây là chức năng rất quan trọng để tạo ra được đề thi. Bao gồm tạo khung ma trận đề, tạo đề thi từ khung ma trận, tạo đề thi từ kho câu hỏi, đề hoán vị và ngân hàng đề thi sau khi đã duyệt.

5.1 Khung ma trận đề

Mô tả: Hỗ trợ người dùng khai báo khung ma trận đề bao gồm Thời gian thi, Thang điểm, số câu hỏi được lấy ra từ ngân hàng câu hỏi đã duyệt.

4.2.1. Khung ma trận đề										
Khối		Môn học		Trạng thái						
Khối 8		--Tất cả--		-- Tất cả --						
STT		Sửa	Khối	Môn học	Tên khung ma trận đề	Số phút thi	Thang điểm	Đã thêm / Tổng số câu	Khung ma trận đề kiểm tra	Duyệt
1			Khối 8	Sinh học	Ôn tập HK1 Sinh 8 - Đề số 1	30	10	25/25	Thêm/Sửa vùng kiến thức	☒
2			Khối 8	Sinh học	Ôn tập HK1 Sinh 8 - Đề số 2	30	10	25/25	Thêm/Sửa vùng kiến thức	☒
3			Khối 8	Sinh học	Ôn tập HK1 Sinh 8 - Đề số 3	30	10	25/25	Thêm/Sửa vùng kiến thức	☒
4			Khối 8	Sinh học	Ôn tập HK1 Sinh 8 - Đề số 4	30	10	25/25	Thêm/Sửa vùng kiến thức	☒
5			Khối 8	Sinh học	Ôn tập HK1 Sinh 8 - Đề số 5	30	10	25/25	Thêm/Sửa vùng kiến thức	☒

Các bước thực hiện:

Bước 1: Kích chọn mục 4. Ngân hàng câu hỏi, đề thi/4.2. Ngân hàng đề thi/4.2.1. Khung ma trận đề.

Bước 2: Chọn **Khối**, **Môn** sau đó kích nút [**Thêm mới**].

4.2.1. Khung ma trận đề										
Khối		Môn học		Trạng thái						
Khối 7		Lịch sử		-- Tất cả --						
STT		Sửa	Khối	Môn học	Tên khung ma trận đề	Số phút thi	Thang điểm	Đã thêm / Tổng số câu	Khung ma trận đề kiểm tra	Duyệt
1			Khối 7	Lịch sử	Ma trận đề Lịch sử 7	10	10	20/20	Thêm/Sửa vùng kiến thức	☒

Bước 3: Nhập đầy đủ các thông tin bắt buộc sau:

- Tên khung ma trận đề
- Thời gian thi
- Tổng số câu: Số câu hỏi sẽ lấy ra từ ngân hàng câu hỏi.
- Thang điểm

CƠ SỞ DỮ LIỆU NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO												
Thêm/Sửa khung ma trận đề								Ghi	Đóng			
Khối học (*)			Khối 7									
Môn học (*)			Lịch sử									
Tên khung ma trận đề (*)			Ma trận đề Lịch sử 7									
Thời gian thi (*)			10									
Tổng số câu (*)			15									
Thang điểm (*)			10									
Trạng thái			Chưa duyệt									

Bước 4: Kích nút [**Ghi**] để hoàn thành thao tác thêm mới Khung ma trận đề.

Bước 5: Sau khi tạo xong Khung ma trận đề, người dùng kích để thêm các câu hỏi ở các Chương, bài từ trong ngân hàng câu hỏi đã duyệt.

4.2.1. Khung ma trận đề

Thêm mới

Duyệt ma trận

Hủy duyệt ma trận

Xóa

Khối

Khối

Môn học

Lịch sử

Trạng thái

-- Tất cả --

STT		Sửa	Khối	Môn học	Tên khung ma trận đề	Số phút thi	Thang điểm	Đã thêm / Tổng số câu	Khung ma trận đề kiểm tra	Duyệt
1			Khối 7	Lịch sử	Ma trận đề Lịch sử 7	10	10	0/20	Thêm/Sửa vùng kiến thức	1

CƠ SỞ DỮ LIỆU NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Định nghĩa khung ma trận đề

Thêm mới

Số câu định nghĩa trong ma trận: 0/20

STT	Xóa	Sửa	Môn học	Chương mục	Bài học	Số câu nhận biết	Số câu thông hiểu	Số câu vận dụng	Số câu vận dụng cao	Tổng cộng
Không có bản ghi nào!										

Định nghĩa khung ma trận đề

Thêm mới

Số câu định nghĩa trong ma trận: 0/20

STT	Xóa	Sửa	Môn học	Chương mục	Bài học	Số câu nhận biết	Số câu thông hiểu	Số câu vận dụng	Số câu vận dụng cao	Tổng cộng
3 Môn học (*) Lịch sử Số câu nhận biết 15 Chương học (*) Ôn tập tổng hợp học kỳ I Số câu thông hiểu Bài học Chọn bài học Số câu vận dụng Số câu vận dụng cao Trong kho câu hỏi (theo môn học, chương học) có: Nhận Biết: 15, Thông Hiểu: 0, Vận Dụng: 0, Vận Dụng Cao: 0 4 Ghi Hủy										

Bước 6: Chọn khung ma trận vừa thêm đủ vùng kiến thức và kích nút [Duyệt ma trận]

4.2.1. Khung ma trận đề

Thêm mới

Duyệt ma trận

Hủy duyệt ma trận

Xóa

Khối

Khối

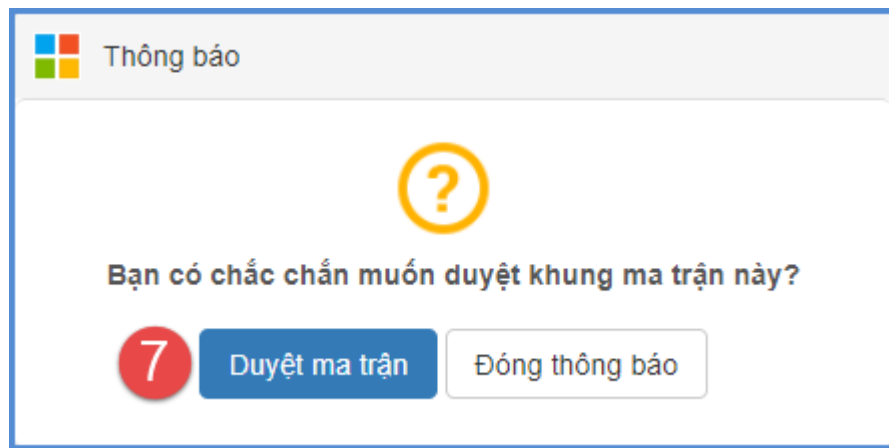
Môn học

Lịch sử

Trạng thái

-- Tất cả --

STT		Sửa	Khối	Môn học	Tên khung ma trận đề	Số phút thi	Thang điểm	Đã thêm / Tổng số câu	Khung ma trận đề kiểm tra	Duyệt
1			Khối 7	Lịch sử	Ma trận đề Lịch sử 7	10	10	20/20	Thêm/Sửa vùng kiến thức	



(*) Lưu ý:

- Khung ma trận đề sẽ không duyệt nếu chưa được thêm đủ vùng kiến thức.

4.2.1. Khung ma trận đề										
			Thêm mới	Duyệt ma trận	Hủy duyệt ma trận	Xóa				
Khối		Khối	Môn học	Lịch sử	Trạng thái		-- Tất cả --			
STT		Sửa	Khối	Môn học	Tên khung ma trận đề	Số phút thi	Thang điểm	Đã thêm / Tổng số câu	Khung ma trận đề kiểm tra	Duyệt
1			Khối 7	Lịch sử	Ma trận đề Lịch sử 7	10	10	0/20	Thêm/Sửa vùng kiến thức	1

- Người dùng có thể thêm mới vùng kiến thức ở nhiều **chương mục** hoặc **bài học** khác nhau. Tuy nhiên, **bắt buộc** phải đảm bảo **tổng số câu hỏi lấy ra** phải bằng với **tổng số câu hỏi đã quy định** khi tạo Khung ma trận đề.

4.2.1. Khung ma trận đề										
			Thêm mới	Duyệt ma trận	Hủy duyệt ma trận	Xóa				
Khối		Khối 8	Môn học	--Tất cả--	Trạng thái		-- Tất cả --			
STT		Sửa	Khối	Môn học	Tên khung ma trận đề	Số phút thi	Thang điểm	Đã thêm / Tổng số câu	Khung ma trận đề kiểm tra	Duyệt
1			Khối 8	Sinh học	Ôn tập HK1 Sinh 8 - Đề số 1	30	10	25/25	Thêm/Sửa vùng kiến thức	☒
2			Khối 8	Sinh học	Ôn tập HK1 Sinh 8 - Đề số 2	30	10	25/25	Thêm/Sửa vùng kiến thức	☒
3			Khối 8	Sinh học	Ôn tập HK1 Sinh 8 - Đề số 3	30	10	25/25	Thêm/Sửa vùng kiến thức	☒
4			Khối 8	Sinh học	Ôn tập HK1 Sinh 8 - Đề số 4	30	10	25/25	Thêm/Sửa vùng kiến thức	☒
5			Khối 8	Sinh học	Ôn tập HK1 Sinh 8 - Đề số 5	30	10	25/25	Thêm/Sửa vùng kiến thức	☒

5.2 Tạo và quản lý ngân hàng đề thi

Mô tả: Đây là chức năng tạo và quản lý các ngân hàng đề. Những đề thi đã được duyệt và trong kho ngân hàng đề thi đều có thể sử dụng cho các năm học sau.

Có 2 cách tạo đề: **Tạo đề từ khung ma trận đề** hoặc **tạo đề trực tiếp từ kho câu hỏi**.

5.2.1 Tạo đề thi gốc từ khung ma trận đề

Các bước thực hiện:

Bước 1: Kích chọn 4.2.Ngân hàng đề thi/4.2.2.Tạo đề thi gốc từ khung ma trận

Bước 2: Chọn **Khối, Môn học** và kích nút **[Tạo đề gốc]**.

4.2.2. Tạo đề gốc từ khung ma trận

Tìm kiếm Tạo đề gốc từ khung ma trận Xóa In đề ra PDF

1 Chọn khối Chọn môn Chọn chương 2

Trạng thái Tên đề thi

STT		Sửa	Xem đề	Khối	Môn học	Mã đề	Tên đề gốc	Số phút thi	Thang điểm	Số câu	Trạng thái
-----	--	-----	--------	------	---------	-------	------------	-------------	------------	--------	------------

Bước 3: Nhập đầy đủ các thông tin như trên giao diện phần mềm

- **Chọn khung ma trận đề**
- **Số đề gốc cần tạo:** Nhập số nguyên dương. Ví dụ: 2
- **Tên đề gốc khởi tạo:** Nhập tên đề gốc
- **Chọn Khối, môn:** Chọn đúng môn học cần tạo đề gốc
- **Chọn chương:** Kiểm tra đúng Chương lấy dữ liệu từ khung ma trận đề

CƠ SỞ DỮ LIỆU NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Nhập số đề gốc cần tạo từ ma trận đề 5 Đồng ý Đóng

3 Chọn khung ma trận đề (*)

Số đề gốc cần tạo (*)

Tên đề gốc khởi tạo (*)

(Quy tắc sinh tên đề gốc tự động là: [Tên đề gốc khởi tạo] + [STT])

Gán đề thi vào Khối, Môn, Chương để quản lý

4 Chọn khối (*) Chọn môn (*)

Chọn chương

Ghi chú vùng kiến thức (Lịch sử: Ôn tập tổng hợp học kỳ I)

Người dùng có thể xem hoặc in đề gốc để lưu lại

4.2.2. Tạo đề gốc từ khung ma trận

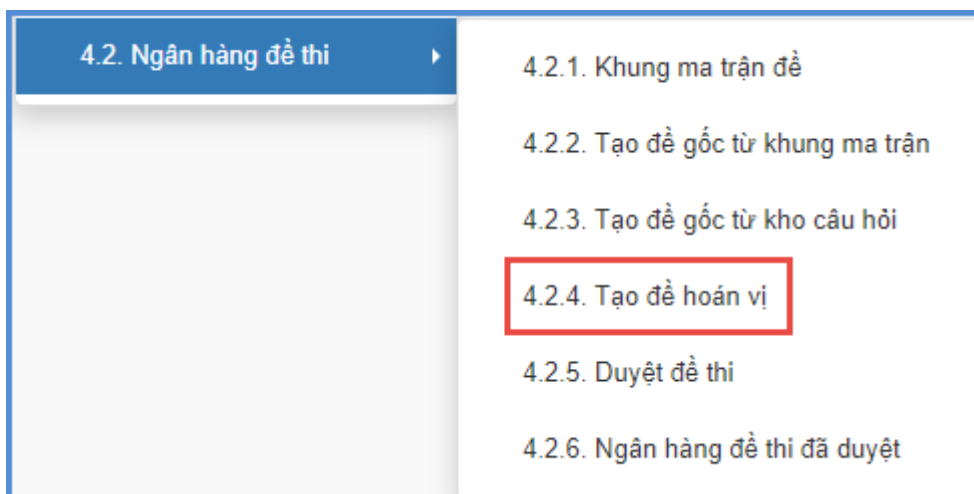
Tìm kiếm Tạo đề gốc từ khung ma trận Xóa In đề ra PDF 7

Chọn khối Chọn môn Chọn chương

Trạng thái Tên đề thi

STT		Sửa	Xem đề	Khối	Môn học	Mã đề	Tên đề gốc	Số phút thi	Thang điểm	Số câu	Trạng thái
1			6	Khối 7	Lịch sử	0705.1499	Đề kiểm tra học kỳ môn Lịch sử 0705.1499	10	10	15/15	Đã duyệt
2				Khối 7	Lịch sử	0705.1500	Đề kiểm tra học kỳ môn Lịch sử 0705.1500	10	10	15/15	Đã duyệt

Bước 4: Tiếp tục tạo đề hoán vị từ đề gốc vừa tạo bằng cách kích vào 4.2.4.Tạo đề hoán vị



Tạo đề hoán vị

Bước 5: Chọn Khối, Môn, Đề gốc, kích

4.2.4. Tạo đề hoán vị

1

Chọn khối: Khối 7, Chọn môn: Lịch sử, Chọn chương: --Tất cả--

Kiểu tạo đề: --Tất cả--, Trạng thái: --Tất cả--

Tên đề thi:

STT		Sửa	Xem đề	Khối	Môn học	Tên đề gốc	Số phút thi	Thang điểm	Số câu	Số đề hoán vị	Mã đề hoán vị	Tạo đề hoán vị	Trạng thái
1				Khối 7	Lịch sử	Đề kiểm tra học kỳ môn Lịch sử 0705.1499	10	10	15/15	2	00001, 00002	Tạo đề hoán vị	Đã duyệt
2				Khối 7	Lịch sử	Đề kiểm tra học kỳ môn Lịch sử 0705.1500	10	10	15/15	2	00001, 00002	Tạo đề hoán vị	Đã duyệt
3				Khối 7	Lịch sử	Đề kiểm tra học kỳ môn Lịch sử-TT	10	10	15/15	1	00002	Tạo đề hoán vị	Chờ duyệt
4				Khối 7	Lịch sử	Is2 0705.1543	10	10	20/20	2	00001, 00002	Tạo đề hoán vị	Đã duyệt

2

Quản lý đề hoán vị

3

Tạo đề hoán vị, Xóa, Đóng

STT		Xem đề	Mã đề hoán vị	Tên đề gốc	Số phút thi	Thang điểm	Số câu
Không có bản ghi nào!							

CƠ SỞ DỮ LIỆU NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Nhập số đề hoán vị

5

Đồng ý, Đóng

4

Chọn đề gốc (*)

Đề kiểm tra học kỳ môn Lịch sử 0705.1499

Số đề hoán vị cần tạo (*)

2

Thao tác tương tự cho các đề gốc tiếp theo. Kết quả cuối cùng sau khi tạo hoán vị như sau:

4.2.5. Duyệt đề thi

Tìm kiếm

Duyệt đề

Bỏ duyệt đề

Xóa đề gốc

Chọn khối

Khối 7

Chọn môn

Lịch sử

Kiểu tạo đề

-- Tất cả --

Trạng thái

-- Tất cả --

Chọn chương

--Tất cả--

Tên đề thi

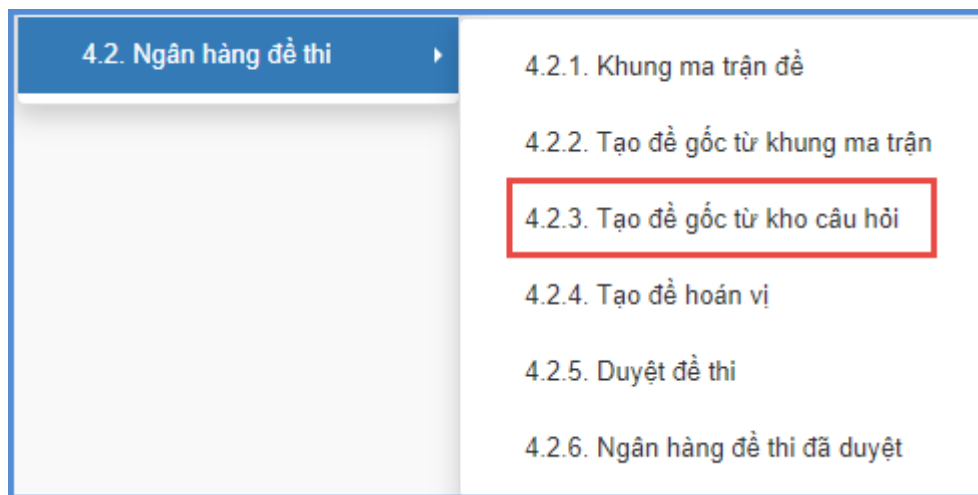
STT		Sửa	Xem đề	Khối	Môn học	Tên đề gốc	Số phút thi	Thang điểm	Số câu	Số đề hoán vị	Mã đề hoán vị	Trạng thái	Hiện thị
1				Khối 7	Lịch sử	Đề kiểm tra học kỳ môn Lịch sử 0705.1499	10	10	15/15	2	00001, 00002	Đã duyệt	Có
2				Khối 7	Lịch sử	Đề kiểm tra học kỳ môn Lịch sử 0705.1500	10	10	15/15	2	00001, 00002	Đã duyệt	Có
3				Khối 7	Lịch sử	Đề kiểm tra học kỳ môn Lịch sử-TT	10	10	15/15	1	00002	Đã duyệt	Có

5.2.2 Tạo đề trực tiếp từ kho câu hỏi

Mô tả: Hỗ trợ người dùng tạo ra các đề thi từ kho ngân hàng câu hỏi đã duyệt ở các môn học, chương, bài học đã tạo.

Các bước thực hiện:

Bước 1: Kích chọn mục 3.2 Ngân hàng đề thi/3.2.3. Tạo đề gốc từ kho câu hỏi



Bước 2: Chọn **Khối** và kích nút **[Thêm mới]**

4.2.3. Tạo đề gốc từ kho câu hỏi												Tìm kiếm	Thêm mới	Xóa
Chosen khối		Khối 7	Chosen môn		--Tất cả--	Chosen chương		--Tất cả--						
Trạng thái		--Tất cả--	Tên đề thi											
STT		Sửa	Xem đề	Khối	Môn học	Mã đề	Tên đề gốc	Số phút thi	Thang điểm	Số câu	Trạng thái			

Bước 3: Nhập thông tin đề thi bao gồm:

- Môn học: Môn học cần để lấy câu hỏi lúc tạo đề
- Tên đề : Tên đề gốc cần tạo
- Thang điểm
- Số phút: Số phút thi
- Số câu: Số câu hỏi cần lấy ra khi tạo đề

CƠ SỞ DỮ LIỆU NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Tạo đề từ câu hỏi trực tiếp - Thêm mới

Ghi

1. Thông tin đề thi 2. Quản lý câu hỏi đề thi

3

4

5

Khối học (*) Khối 7 Môn học (*) Toán

Chương học Ôn tập tổng hợp học kỳ I Mã đề

Tên đề (*) Đề kiểm tra học kỳ môn Lịch Sử Số phút (*) 20

Thang điểm (*) 10 Số câu (*) 15

Bước 4: Kích nút **[Ghi]** để lưu lại thông tin đề thi vừa tạo.

Bước 5: Sau khi thực hiện tạo xong đề thi, người dùng sẽ tiến hành thêm câu hỏi vào đề thi tại tab **Quản lý câu hỏi đề thi** và kích nút **Thêm mới**

CƠ SỞ DỮ LIỆU NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Tạo đề từ câu hỏi trực tiếp - Thêm mới

Thêm mới Đặt lại thứ tự Xóa câu hỏi Đóng

1. Thông tin đề thi 2. Quản lý câu hỏi đề thi

1

STT	Thứ tự hiển thị trên đề	Nội dung câu hỏi và đáp án	Thông tin câu hỏi	Điểm
Không có bản ghi nào!				

Bước 6: Chọn bất kỳ câu hỏi thuộc Chương, bài học nào từ kho câu hỏi và **Chọn câu hỏi**

CƠ SỞ DỮ LIỆU NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Tạo đề từ câu hỏi trực tiếp - Thêm mới (Đã thêm 0/15 câu)

Tìm kiếm Chọn câu hỏi Đóng

5

3

4

Khối học (*) Khối 7 Môn học (*) Lịch sử

Chương học (*) Ôn tập tổng hợp học kỳ I Tên đề thi Đề kiểm tra học kỳ môn Lịch sử

Bài học --Tất cả-- Tên câu hỏi

STT	Nội dung câu hỏi và đáp án	Thông tin câu hỏi									
1	Nội dung câu hỏi: Trong 20 năm đầu (1885 - 1905), Đảng Quốc đại chủ trương dùng phương pháp đấu tranh gì đòi chính phủ Anh thực hiện cải cách ở Ấn Độ? Nội dung đáp án: <table border="1"> <tr> <td>☒</td> <td>A</td> <td>Dùng phương pháp ôn hòa.</td> </tr> <tr> <td>☐</td> <td>B</td> <td>Dùng phương pháp bạo lực.</td> </tr> <tr> <td>☐</td> <td>C</td> <td>Dùng phương pháp ôn hòa kết hợp bạo lực.</td> </tr> </table>	☒	A	Dùng phương pháp ôn hòa.	☐	B	Dùng phương pháp bạo lực.	☐	C	Dùng phương pháp ôn hòa kết hợp bạo lực.	Chương học: Ôn tập tổng hợp học kỳ I Bài học: Mức độ: Nhận biết Trạng thái Duyệt: Đã duyệt
☒	A	Dùng phương pháp ôn hòa.									
☐	B	Dùng phương pháp bạo lực.									
☐	C	Dùng phương pháp ôn hòa kết hợp bạo lực.									

Số bản ghi/trang 50

Dòng 1 đến 15/15

Thêm lần lượt câu hỏi (theo nhu cầu tạo đề) cho đủ số lượng câu hỏi theo đề thi đã tạo trực tiếp.

CƠ SỞ DỮ LIỆU NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Tạo đề từ câu hỏi trực tiếp - Thêm mới

1. Thông tin đề thi 2. Quản lý câu hỏi đề thi (15/15 câu)

STT	Thứ tự hiển thị trên đề	Nội dung câu hỏi và đáp án	Thông tin câu hỏi	Điểm
1	1	Nội dung câu hỏi: Trong 20 năm đầu (1885 - 1905), Đảng Quốc đại chủ trương dùng phương pháp đấu tranh gì đòi chính phủ Anh thực hiện cải cách ở Ấn Độ? Nội dung đáp án: A Dùng phương pháp ôn hòa. B Dùng phương pháp bạo lực. C Dùng phương pháp ôn hòa kết hợp bạo lực. D Dùng phương pháp đấu tranh chính trị.	Chương học: Ôn tập tổng hợp học kỳ I Bài học: Mức độ: Nhận biết	1.5
		Nội dung câu hỏi: Lợi dụng yếu tố nào dưới đây các nước phương Tây đưa tranh xâm lược Ấn Độ? Nội dung đáp án:		

4.2.3. Tạo đề gốc từ kho câu hỏi

Chọn khối: Khối 7 Chọn môn: --Tất cả-- Chọn chương: --Tất cả--

Trạng thái: --Tất cả-- Tên đề thi:

STT	Sửa	Xem đề	Khối	Môn học	Mã đề	Tên đề gốc	Số phút thi	Thang điểm	Số câu	Trạng thái
1			Khối 7	Toán	0701.1776	Đề kiểm tra học kỳ môn Lịch Sử	20	10	0/15	Chờ duyệt

Lưu ý:

- Người dùng có thể chọn từ kho câu hỏi ở nhiều chương, bài học khác nhau trong 1 môn học.
- **Đặt lại thứ tự:** Sau khi thêm câu hỏi vào đề thi trực tiếp, người dùng có thể đặt lại thứ tự của câu hỏi để hiển thị trên đề gốc tạo trực tiếp.

Bước 7: Tạo đề hoán vị từ đề gốc vừa tạo bằng cách chọn 4.2 Ngân hàng đề thi/4.2.4 Tạo đề hoán vị.

4.2.4. Tạo đề hoán vị

Chọn khối: Khối 6 Chọn môn: Sinh học Chọn chương: --Tất cả--

Kiểu tạo đề: Trực tiếp từ kho câu hỏi Trạng thái: --Tất cả-- Tên đề thi:

STT	Sửa	Xem đề	Khối	Môn học	Tên đề gốc	Số phút thi	Thang điểm	Số câu	Số đề hoán vị	Mã đề hoán vị	Tạo đề hoán vị	Trạng thái
1			Khối 6	Sinh học	Đề thi Sinh học Khối 6 - 15 Câu	5	10	15/15	0		Tạo đề hoán vị	Chờ duyệt

CƠ SỞ DỮ LIỆU NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Nhập số đề hoán vị

Thực hiện Đóng

Chọn đề gốc (*) Đề thi Sinh học Khối 6 - 15 Câu

Số đề hoán vị cần tạo (*) 2

6. Quản lý kỳ thi

6.1 Kỳ thi chính thức của Trường

Mô tả: Chức năng này cho phép người dùng khai báo kỳ thi, sắp xếp học sinh và quản lý kỳ thi được tổ chức tại trường.

Có 02 loại kỳ thi bao gồm: **Kỳ thi chính thức và kỳ thi luyện tập.**

6.1.1 Quản lý kỳ thi chính thức

Mô tả: Chức năng này cho phép người dùng tạo ra các kỳ thi chính thức tại trường như: Thi cuối kỳ...

Đối với kỳ thi chính thức, học sinh **chỉ** được phép **làm bài** và **tính điểm 1 lần**. Tùy theo nhu cầu của nhà trường, kết quả của kỳ thi có thể được lấy điểm vào bảng điểm của học sinh trên CSDL ngành giáo dục.

Các bước thực hiện:

Bước 1: Kích chọn mục **5. Quản lý kỳ thi/5.2. Kỳ thi chính thức của Trường/5.2.1 Quản lý kỳ thi chính thức.**

Bước 2: Kích nút

Thêm mới

Quản lý kỳ thi

Quản lý kỳ thi chính thức

Ghi Đóng

Bước 1. Thông tin kỳ thi | Bước 2. Quản lý đề thi | Bước 3. Quản lý thí sinh (0) | Bước 4. Quản lý ca thi

Khối học (*) Khối 8 Môn học (*) Vật lý

Ngày giờ bắt đầu (*) 13/05/2020 12:00 SA

Chương học Chương 1: Cơ học

Ngày giờ kết thúc (*) 30/05/2020 12:00 SA

Tên kỳ thi (*) Ôn tập Vật lý 8 2019-2020

Thang điểm 10

Số lượng câu hỏi (*) 20

Hiển thị Có

Thời gian làm bài (*) 30

Trạng thái Chờ duyệt

☒ Cho phép giám sát thí sinh theo ca thi

☒ Thí sinh được tra cứu bài thi

☒ Thí sinh được xem đáp án

Bước 3: Trên giao diện hiển thị các bước thực hiện (theo từng tab). Người dùng thực hiện lần lượt như sau:

- **Thông tin kỳ thi:** Chọn Khối, Môn học và nhập đầy đủ các thông tin về Thời gian bắt đầu, kết thúc kỳ thi, Tên kỳ thi, Số lượng câu hỏi và Thời gian làm bài.

Quản lý kỳ thi

Quản lý kỳ thi chính thức 1

Bước 1. Thông tin kỳ thi | Bước 2. Quản lý đề thi | Bước 3. Quản lý thí sinh (0) | Bước 4. Quản lý ca thi

Khối học (*) Khối 12 Môn học (*) Toán Ngày giờ bắt đầu (*) 26/03/2020 12:00 SA Ngày giờ kết thúc (*) 26/03/2020 6:00 CH Trạng thái Chờ duyệt

Chương học Chương 2: Hàm số lũy thừa. Hàm số mũ và hàm số logarit

Tên kỳ thi (*) Ôn tập Toán Chương 2

Thang điểm 10 Số lượng câu hỏi (*) 2

Hiện thị Có Thời gian làm bài (*) 1

☐ Cho phép giám sát thí sinh theo ca thi
☒ Thí sinh được tra cứu bài thi
☒ Thí sinh được xem đáp án

Lưu ý: Cho phép giám sát thí sinh theo ca thi -> Giáo viên được theo dõi và giám sát kỳ thi của học sinh

+ Thí sinh được xem đáp án -> Sau khi nộp bài, học sinh được xem đáp án bài thi.

- **Quản lý đề thi:** Sau khi thêm xong thông tin kỳ thi, kích nút **Thêm đề thi** và chọn đề thi để ghép vào kỳ thi vừa tạo

CƠ SỞ DỮ LIỆU NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Quản lý kỳ thi chính thức 2

Bước 1. Thông tin kỳ thi | Bước 2. Quản lý đề thi | Bước 3. Quản lý thí sinh (0) | Bước 4. Quản lý ca thi

Thêm đề thi Xóa đề thi Đóng

STT	Xem đề	Mã	Tên đề gốc	Số phút thi	Thang điểm	Số câu	Số đề hoán vị	Mã đề hoán vị
Không có bản ghi nào!								

CƠ SỞ DỮ LIỆU NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Quản lý câu hỏi đề thi - Chọn đề thi

Tìm kiếm Chọn đề thi Đóng

Khối học Khối 7 Môn học Lịch sử Kiểu tạo đề -- Tất cả --

Chương học --Tất cả-- Tên đề thi

STT	Xem đề	Tên đề gốc	Số phút thi	Thang điểm	Số câu	Số đề hoán vị	Mã đề hoán vị
1	☒	Đề kiểm tra học kỳ môn Lịch sử 0705.1499	10	10	15/15	2	00001, 00002
2	☒	Đề kiểm tra học kỳ môn Lịch sử 0705.1500	10	10	15/15	2	00001, 00002
3	☐	Đề kiểm tra học kỳ môn Lịch sử-TT	10	10	15/15	2	00001, 00002

(*) **Lưu ý:** Số câu hỏi lấy ra phải tương ứng và không được lớn hơn số câu hỏi của đề đã tạo.

- **Quản lý thí sinh:** Thêm thí sinh vào kỳ thi vừa tạo

Quản lý kỳ thi

Quản lý kỳ thi chính thức

Bước 1. Thông tin kỳ thi Bước 2. Quản lý đề thi **Bước 3. Quản lý thí sinh (0)** Bước 4. Quản lý ca thi

Khối học: Khối 8 Lớp học: -- Tất cả --

Mã định danh: Họ tên:

TT ☐ Mã học sinh Họ tên Ngày sinh Lớp Đơn vị Ca thi

Thông tin kỳ thi chi tiết

Quản lý thí sinh - Chọn thí sinh

Khối học: Khối 8 Lớp: -- Tất cả --

Họ tên: Mã định danh:

STT	☒	Mã định danh	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Đơn vị
1	☒	0132108831	Lê Trường An	Nam	18/12/2006	8A1	THCS HOÀNG HOA THẨM
2	☒	0132108833	Bùi Ngọc Trâm Anh	Nữ	01/06/2006	8A1	THCS HOÀNG HOA THẨM
3	☒	0132108835	Nguyễn Minh Anh	Nữ	11/06/2006	8A1	THCS HOÀNG HOA THẨM
4	☒	0116459656	Nguyễn Phương Anh	Nữ	11/06/2006	8A1	THCS HOÀNG HOA THẨM
5	☒	0132108838	Tô Phương Anh	Nữ	04/12/2006	8A1	THCS HOÀNG HOA THẨM
6	☒	0132108840	Trần Hoàng Việt Anh	Nam	05/12/2006	8A1	THCS HOÀNG HOA THẨM
7	☒	0116459772	Vũ Phương Anh	Nữ	17/05/2006	8A1	THCS HOÀNG HOA THẨM
8	☒	0132108844	Nguyễn Minh Châu	Nữ	05/11/2006	8A1	THCS HOÀNG HOA THẨM

Số bản ghi/trang: 100 Dòng 1 đến 100/224

Quản lý kỳ thi

Quản lý kỳ thi chính thức

Bước 1. Thông tin kỳ thi Bước 2. Quản lý đề thi **Bước 3. Quản lý thí sinh (100)** Bước 4. Quản lý ca thi

Khối học: Khối 8 Lớp học: -- Tất cả --

Mã định danh: Họ tên:

STT	☐	Mã học sinh	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Đơn vị	Ca thi
1	☐	0132108831	Lê Trường An	18/12/2006	8A1	THCS HOÀNG HOA THẨM	
2	☐	0132108833	Bùi Ngọc Trâm Anh	01/06/2006	8A1	THCS HOÀNG HOA THẨM	
3	☐	0132108835	Nguyễn Minh Anh	11/06/2006	8A1	THCS HOÀNG HOA THẨM	
4	☐	0116459656	Nguyễn Phương Anh	11/06/2006	8A1	THCS HOÀNG HOA THẨM	
5	☐	0132108838	Tô Phương Anh	04/12/2006	8A1	THCS HOÀNG HOA THẨM	
6	☐	0132108840	Trần Hoàng Việt Anh	05/12/2006	8A1	THCS HOÀNG HOA THẨM	
7	☐	0116459772	Vũ Phương Anh	17/05/2006	8A1	THCS HOÀNG HOA THẨM	
8	☐	0132108844	Nguyễn Minh Châu	05/11/2006	8A1	THCS HOÀNG HOA THẨM	
9	☐	3032117598	Ngô Mạnh Đảm	02/01/2006	8A1	THCS HOÀNG HOA THẨM	

- **Quản lý ca thi:** Chia học sinh vào từng ca thi

Quản lý kỳ thi

Quản lý kỳ thi chính thức

Bước 1. Thông tin kỳ thi Bước 2. Quản lý đề thi Bước 3. Quản lý thí sinh (100) **Bước 4. Quản lý ca thi**

Đã xếp 0/100 thí sinh vào các ca thi. Còn 100 thí sinh chưa được xếp vào ca thi

Thêm ca thi Xóa ca thi Xếp lại thí sinh vào ca thi Đóng

STT	☐	Sửa	Xem thí sinh ca thi	Mã ca thi	Tên ca thi	Số lượng thí sinh	Chia thí sinh chủ động theo ca thi
-----	--------------------------	-----	---------------------	-----------	------------	-------------------	------------------------------------

Thêm ca thi

Thực hiện

Đóng

Sau khi tạo ca thi thành công. Hệ thống sẽ tự động xếp thí sinh vào ca thi.

Tổng số ca thi (*)

3

Mã ca thi thí sinh (*)

KTLS

☐ Sinh mã ngẫu nhiên (dành cho mã ca thi thí sinh)

Mã ca thi CBQL

Tên ca thi (*)

Thi Lịch Sử

(Quy tắc sinh tên ca thi tự động là: [Tên ca thi khởi tạo] + [STT])

Hệ thống tự động xếp học sinh vào ca thi, tuy nhiên người dùng có thể để thay đổi lại cho phù hợp.

Xếp lại thí sinh vào ca thi

Bước 4: Sau khi hoàn thiện các bước tạo kỳ thi, ghép đề thi vào kỳ thi, bổ sung thí sinh

và ca thi **bắt buộc** phải thực hiện

Duyệt kỳ thi

Tìm kiếm Thêm mới Xóa Duyệt kỳ thi Bỏ duyệt kỳ thi										
Khối Khối 7		Môn học --Tất cả--		Chương học --Tất cả--		Tên kỳ thi		Hiệu lực --Tất cả--		Trạng thái --Tất cả--
STT	☒	Sửa	Khối	Môn học	Tên kỳ thi	Thí sinh đã đăng ký	Số lượng đề	Danh sách đề thi	Trạng thái	Hiện thị
1	☒		Khối 7	Lịch sử	Kỳ thi Lịch sử học kỳ 2019-2020 Thời gian thi: 10 phút Số câu: 15 câu - Thang điểm: 10 Giới hạn thí sinh: Không Thời gian bắt đầu: 12:00 AM 15/05/2020 Thời gian kết thúc:	158	2	Đề kiểm tra học kỳ môn Lịch sử 0705.1499 Số đề hoán vị: 2 00001, 00002 Đề kiểm tra học kỳ môn Lịch sử 0705.1500 Số đề hoán vị: 2 00001, 00002	Đã duyệt	Có

Kỳ thi phải ở trạng thái **Đã duyệt, Hiện thị (Có)** mới được hiển thị trên trang thi của học sinh.

6.1.2 Quản lý kết quả kỳ thi chính thức

Mô tả: Chức năng này hỗ trợ cho nhà trường tìm kiếm và xuất kết quả thi ra excel.

6.2 Kỳ thi ôn tập của Trường

Mô tả: Chức năng này cho phép người dùng tạo ra các kỳ thi ôn tập cho học sinh ôn luyện kiến thức đã học trên lớp. Học sinh có thể thi và làm lại nhiều lần bài thi đến khi nào hết hạn kỳ thi.

6.2.1 Quản lý kỳ thi ôn tập

Các bước thực hiện:

Bước 1: Kích chọn mục 5.Quản lý kỳ thi /5.4. Kỳ thi ôn tập của Trường/5.4.1 Quản lý kỳ thi ôn tập.

Bước 2: Chọn **Khối, Môn** và kích nút

Thêm mới

Bước 3: Nhập đầy đủ các thông tin bắt buộc để tạo 1 kỳ thi theo từng tab chức năng

- **Thông tin kỳ thi:** Chọn Khối, Môn học và nhập đầy đủ các thông tin về ngày bắt đầu, ngày kết thúc kỳ thi, Tên kỳ thi, Số lượng câu hỏi và Thời gian làm bài.

Lưu ý: Không giới hạn thời gian kết thúc -> Kỳ thi không giới hạn về thời gian kết thúc.

+ Có giới hạn thí sinh thi -> Cho phép đăng ký và giới hạn danh sách học sinh tham gia dự thi.

+ Thí sinh được chi tiết bài làm -> Sau khi nộp bài, học sinh được xem lại lịch sử và chi tiết bài làm.

+ Hiện đáp án bài làm -> Sau khi nộp bài, học sinh xem được đáp án đúng/sai của câu trả lời.

- **Quản lý đề thi:** Sau khi thêm xong thông tin kỳ thi, kích nút

Thêm đề thi

và chọn đề thi để ghép vào kỳ thi vừa tạo

Quản lý kỳ thi ôn tập

Bước 1. Thông tin kỳ thi | **Bước 2. Quản lý đề thi** | Bước 3. Quản lý thí sinh (Áp dụng khi kỳ thi có giới hạn thí sinh)

Thêm đề thi | Xóa đề thi | Đóng

STT	Xem đề	Mã	Tên đề gốc	Số phút thi	Thang điểm	Số câu	Số đề hoán vị	Mã đề hoán vị
-----	--------	----	------------	-------------	------------	--------	---------------	---------------

CƠ SỞ DỮ LIỆU NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Quản lý câu hỏi đề thi - Chọn đề thi

Tìm kiếm | **Chọn đề thi** | Đóng

Khối học: Khối 7 | Môn học: Lịch sử | Kiểu tạo đề: -- Tất cả --

Chương học: --Tất cả-- | Tên đề thi:

STT	Xem đề	Tên đề gốc	Số phút thi	Thang điểm	Số câu	Số đề hoán vị	Mã đề hoán vị
1	☒	Đề kiểm tra học kỳ môn Lịch sử 0705.1499	10	10	15/15	2	00001, 00002
2	☒	Đề kiểm tra học kỳ môn Lịch sử 0705.1500	10	10	15/15	2	00001, 00002
3	☐	Đề kiểm tra học kỳ môn Lịch sử-TT	10	10	15/15	2	00001, 00002

(*) **Lưu ý:** Số câu hỏi lấy ra phải tương ứng và không được lớn hơn số câu hỏi của đề đã tạo.

- **Quản lý thí sinh:** Tab chức năng này chỉ áp dụng khi kỳ thi có giới hạn thí sinh. Các bước chọn thí sinh vào kỳ thi tương tự phần 5.2 **Kỳ thi chính thức của trường**.

Bước 4: Sau khi hoàn thiện các bước tạo kỳ thi, ghép đề thi vào kỳ thi, bổ sung thí sinh

và ca thi **bắt buộc** phải thực hiện **Duyệt kỳ thi**.

Tìm kiếm | Thêm mới | Xóa | **Duyệt kỳ thi** | Bỏ duyệt kỳ thi

Khối: Khối 7 | Môn học: --Tất cả-- | Chương học: --Tất cả--

Tên kỳ thi: | Hiệu lực: -- Tất cả -- | Trạng thái: -- Tất cả -- | Hiện thị: -- Tất cả --

STT	Sửa	Khối	Môn học	Tên kỳ thi	Thí sinh đã đăng ký	Số lượng đề	Danh sách đề thi	Trạng thái	Hiện thị
1	☒	Khối 7	Lịch sử	Kỳ thi Lịch sử học kỳ 2019-2020 Thời gian thi: 10 phút Số câu: 15 câu - Thang điểm: 10 Giới hạn thí sinh: Không Thời gian bắt đầu: 12:00 AM 15/05/2020 Thời gian kết thúc:	158	2	Đề kiểm tra học kỳ môn Lịch sử 0705.1499 1 Số đề hoán vị: 2 00001, 00002 Đề kiểm tra học kỳ môn Lịch sử 0705.1500 2 Số đề hoán vị: 2 00001, 00002	Đã duyệt	Có

Kỳ thi phải ở trạng thái **Đã duyệt, Hiện thị (Có)** mới được hiển thị trên trang thi của học sinh.

6.2.2 Quản lý kết quả thi ôn tập

7. Kỳ thi cấp Sở giáo dục

Mô tả: Chức năng này cho phép nhà trường đăng ký danh sách học sinh tham dự và tra cứu kết quả thi kỳ thi do Sở giáo dục và đào tạo tổ chức.

Các bước thực hiện:

Bước 1: Kích chọn mục 5. **Quản lý kỳ thi/5.1. Kỳ thi chính thức/5.1.3. Đăng ký thí sinh kỳ thi của Sở.**

Bước 2: Giao diện phần mềm hiển thị kỳ thi, thời hạn đăng ký, kích

Đăng ký thí sinh

STT	Khối	Môn học	Tên kỳ thi	Tổng số thí sinh dự thi	Số thí sinh dự thi của trường	Thời gian hết hạn đăng ký	Quản lý thí sinh	Đăng ký thí sinh
1	Khối 10	Sinh học	Kỳ thi sinh học khối 10 - Thế giới sống Thời gian thi: 10 phút Số câu: 20 câu - Thang điểm: 10 Thời gian bắt đầu: 18/05/2020 Thời gian kết thúc: 07/06/2020		0	17/05/2020 09:35	Xem Xóa thí sinh	1 Đăng ký thí sinh

Bước 3: Chọn học sinh và kích nút [Chọn thí sinh]

Kỳ thi		Kỳ thi sinh học khối 10		Khối học		Khối 10	Lớp		-- Tất cả --
STT	☒	Mã định danh	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Đơn vị		
1	☒	0144414735	Nguyễn Thị Lan Anh	Nữ	11/05/2004	10A1	THPT Phú Xuyên A		
2	☒	0144414734	Nguyễn Vũ Kiều Anh	Nữ	06/02/2004	10A1	THPT Phú Xuyên A		
3	☒	0144414733	Trần Minh Anh	Nữ	09/08/2004	10A1	THPT Phú Xuyên A		
4	☒	0144414731	Nguyễn Đức Cường	Nam	11/08/2004	10A1	THPT Phú Xuyên A		
5	☒	0144414732	Nguyễn Ngọc Diệp	Nữ	21/07/2004	10A1	THPT Phú Xuyên A		
6	☒	0144414730	Dương Thành Duy	Nam	16/12/2003	10A1	THPT Phú Xuyên A		
7	☒	0144414729	Phùng Tất Đạt	Nam	26/08/2004	10A1	THPT Phú Xuyên A		

Xem || Xóa thí sinh

Trong trường hợp nhà trường chọn sai danh sách học sinh đăng ký, kích nút để xem hoặc loại bỏ những học sinh chọn nhầm.

8. Kỳ thi cấp Phòng giáo dục

Mô tả: Chức năng này cho phép nhà trường đăng ký danh sách học sinh tham dự và tra cứu kết quả thi kỳ thi do Phòng giáo dục và đào tạo tổ chức (**Đối với cấp Tiểu học và THCS**).

Các bước thực hiện: Tương tự phần đăng ký học sinh tham dự [kỳ thi cấp Sở giáo dục](#).

9. Giám sát kỳ thi trực tuyến

Mô tả: Chức năng này cho phép nhà trường giám sát quá trình học sinh tham dự kỳ thi trực tuyến.

9.1 Kỳ thi chính thức

Mô tả: Chức năng này cho phép người dùng theo dõi chi tiết thông tin thí sinh thực hiện bài thi đối với kỳ thi chính thức. Đồng thời, quản trị viên có thể xử lý sự cố phát sinh trong quá trình thực hiện bài thi của thí sinh.

Các bước thực hiện:

Bước 1: Kích chọn mục **6. Giám sát kỳ thi trực tuyến/6.1 Giám sát trực tuyến/ 6.1.1. Cửa trường tổ chức hoặc 6.1.2. Cửa Sở GD&ĐT tổ chức.**

Bước 2: Chọn Khối, Môn học, Ca thi...

Bước 3: Giao diện hiển thị các thông tin thi của học sinh bao gồm: Khối, Môn, tên kỳ thi, Tổng số thí sinh, thời gian thi, trạng thái.

Bước 4: Kích nút **[Giám sát]** để kiểm tra thông tin chi tiết về kỳ thi

6.1. Kỳ thi chính thức							
Chọn khối (*)		Khối 7	Chọn môn	Lịch sử	Tên kỳ thi	Tìm kiếm	
STT	Khối	Môn học	Tên kỳ thi	Tổng số thí sinh	Thời gian thi	Trạng thái	Giám sát
1	Khối 7	Lịch sử	Kỳ thi Lịch sử học kỳ 2019-2020 Thời gian thi: 10 phút Số câu: 15 câu - Thang điểm: 10	158	Thời gian bắt đầu: 08/05/2020 02:15	Kỳ thi đang diễn ra	

9.2 Kỳ thi ôn tập

Mô tả: Chức năng này cho phép người dùng theo dõi chi tiết thông tin thí sinh thực hiện bài thi đối với kỳ thi ôn tập.

Các bước thực hiện: Tương tự phần giám sát [kỳ thi chính thức](#).

10. Tra cứu kết quả thi

Mô tả: Chức năng này cho phép nhà trường tra cứu kết quả kỳ thi của học sinh.

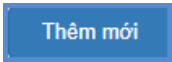
Chọn khối (*)		Khối 10	Chọn môn	--Tất cả--	Tên kỳ thi		
STT	Khối	Tên môn học	Tên kỳ thi	Số thí sinh đã đăng ký	Thời gian thi	Tra cứu kết quả thi	
1	Khối 10	Sinh học	Kỳ thi sinh học khối 10 Thời gian thi: 10 phút Số câu: 20 câu - Thang điểm: 10	99	Thời gian bắt đầu: 18/05/2020 09:35 Thời gian kết thúc: 07/06/2020 12:00		

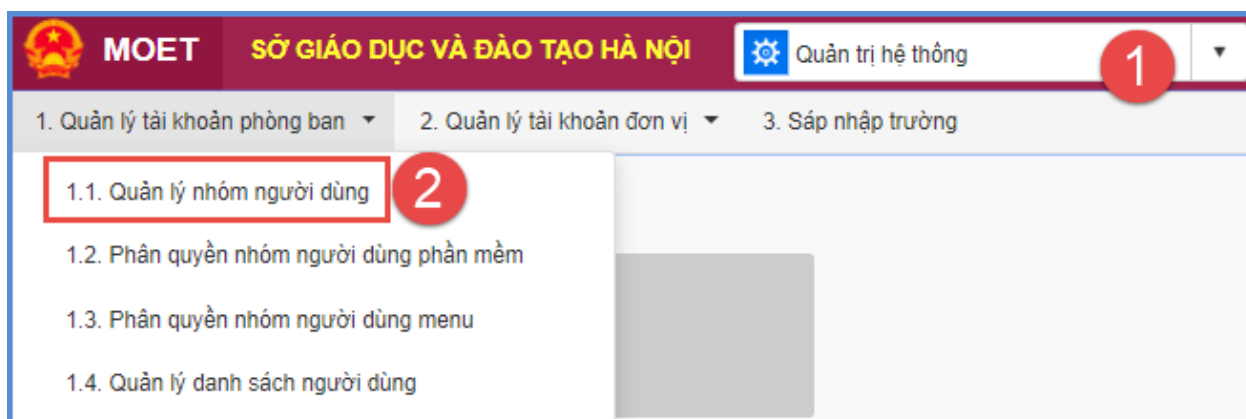
STT	Ngày thi	Mã thí sinh	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Đơn vị	Điểm thi	Trạng thái thi	Điểm thi cuối	Xem bài thi
1	16/05/2020	0148792827	Ngô Lâm	31/12/2004	10A1	THCS và THPT Thử nghiệm			10	
2	16/05/2020	0148792828	Ngô Quang An	16/08/2004	10A1	THCS và THPT Thử nghiệm			9	
3	16/05/2020	0148792830	Nguyễn Anh Tài	19/04/2004	10A1	THCS và THPT Thử nghiệm			7	
4	16/05/2020	0148792831	Lê Vũ Minh	15/09/2004	10A1	THCS và THPT Thử nghiệm			3	

11. Hướng dẫn tạo và phân quyền tài khoản nhập liệu

Mô tả: Chức năng này cho phép quản trị phần mềm tạo tài khoản và phân quyền nhập liệu, duyệt câu hỏi, đề thi... Mỗi người dùng sẽ được cung cấp 1 tài khoản để thao tác các chức năng phần mềm đã được phân quyền.

Các bước thực hiện:

Bước 1: Chọn phần mềm **Quản trị hệ thống/1. Quản lý tài khoản người dùng/1.1 Quản lý nhóm người dùng** và kiểm tra danh sách các nhóm đã tạo. Nếu thiếu nhóm người dùng nào, thực hiện .



Mã nhóm quyền

Tên nhóm quyền

☒ **Hiệu lực?**

☐ **Là nhóm quản trị?**

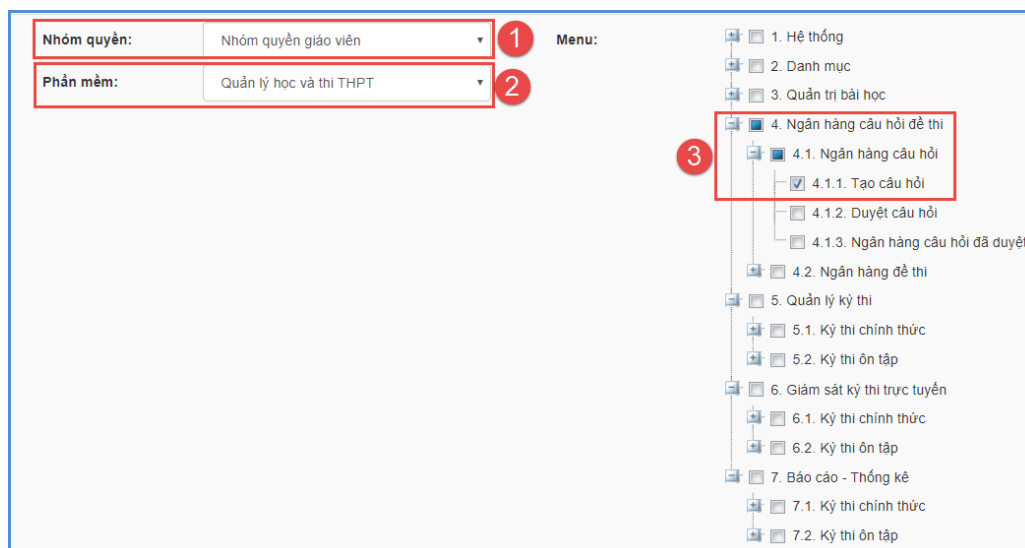
Bước 2: Phân quyền nhóm người dùng đã tạo được thao tác những phần mềm nào trên CSDL tại **1. Quản lý tài khoản người dùng/1.2 Phân quyền nhóm người dùng phần mềm**

Nhóm quyền: 

Phần mềm:

- ☐ Chọn tất cả
- ☒ Quản lý giáo dục THPT
- ☒ **Quản lý học và thi THPT** 
- ☐ Báo cáo số liệu THPT
- ☐ Quản trị hệ thống

Bước 3: Phân quyền từng chức năng phần mềm tại **1. Quản lý tài khoản người dùng/1.3 Phân quyền nhóm người dùng menu**



Bước 4: Tạo tài khoản và phân quyền người dùng vào nhóm quyền tại 1. Quản lý tài khoản người dùng/1.4. Quản lý danh sách người dùng

1.4. Quản lý danh sách người dùng

2

Quản lý trắc nghiệm GDPT

Phân nhóm quyền

Lấy danh sách CBQL/GV

Thêm mới

Xóa

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

</

(*) Lưu ý:

- Đối với tài khoản người dùng đã được **Phân nhóm quyền** cột **Trạng thái** hiển thị **Hiệu lực**.
- Đối với tài khoản người dùng chưa được **Phân nhóm quyền** cột **Trạng thái** hiển thị **Không hiệu lực**.
- Đối với các tài khoản có trạng thái hiển thị **Không hiệu lực** sẽ không đăng nhập được vào CSDL ngành để thao tác.
- Trường hợp người dùng quên mật khẩu, quản trị viên thực hiện đổi mật khẩu tại mục này.

1.4. Quản lý danh sách người dùng

Quản lý trắc nghiệm GDPT

Phân nhóm quyền

Lấy danh sách CBQL/GV

Thêm mới

Xóa

Tìm kiếm nhóm quyền:

Tất cả

	Sửa	STT	Tên đăng nhập	Tên hiển thị	Nhóm quyền	Mã nhân sự	Loại tài khoản	Trạng thái	LOGIN AS
☐		1	0343568888	Nguyễn Hải Biên	Quản lý trắc nghiệm GDPT	0102735890	Tài khoản thường	Hiệu lực	Login as
☐		2	0363603806	Nguyễn Thị Tâm	Quản lý trắc nghiệm GDPT	0102736058	Tài khoản thường	Hiệu lực	Login as
☐		3	0366150973	Hoàng Xuân Hoan	Quản lý trắc nghiệm GDPT	0102735911	Tài khoản thường	Hiệu lực	Login as

Tên đăng nhập	(*)	0343568888
Tên hiển thị	(*)	Nguyễn Hải Biên
Mật khẩu	(*)	 1
Nhóm quyền	(*)	Quản lý trắc nghiệm GDPT
Nhân sự		Nguyễn Hải Biên ☐ Là quản trị hệ thống? ☒ Hiệu lực?

2 Sửa Hủy

Bước 5: Cung cấp tài khoản đã tạo cho người dùng để truy cập và thao tác theo các chức năng phần mềm đã được phân quyền tại csdl.hanoi.edu.vn/ **phiên bản Trường**


ĐĂNG NHẬP HỆ THỐNG
 Quản lý cấp Trường

TÀI KHOẢN CỦA BẠN

0973703394 
 

THÔNG TIN ĐƠN VỊ

Trung học cơ sở
 Chọn phòng
 THCS và THPT Thử nghiệm (TEST01)
 JQ4CC **JQ 4 CC** 

Đăng nhập ☒ Lưu thông tin đơn vị đăng nhập?

12. Báo cáo – Thống kê

Mô tả: Chức năng này cho phép người dùng thống kê chi tiết về kỳ thi chính thức và kỳ thi ôn tập.

7. Báo cáo - Thống kê ▾

7.1. Kỳ thi chính thức của Sở ▸
 7.2. Kỳ thi ôn tập của Sở ▸

7.1.1. Thống kê tài khoản kỳ thi
 7.1.2. Kết quả kỳ thi
 7.1.3. Thống kê xếp loại điểm kỳ thi

PHẦN II. DÀNH CHO THÍ SINH (TRANG THI TRỰC TUYẾN)

Mô tả: Với giao diện trang thi thiết kế đơn giản, dễ sử dụng và được sử dụng trên các trình duyệt Web thông dụng của máy tính hoặc trên các thiết bị điện thoại thông minh...

I. Hướng dẫn vào thi

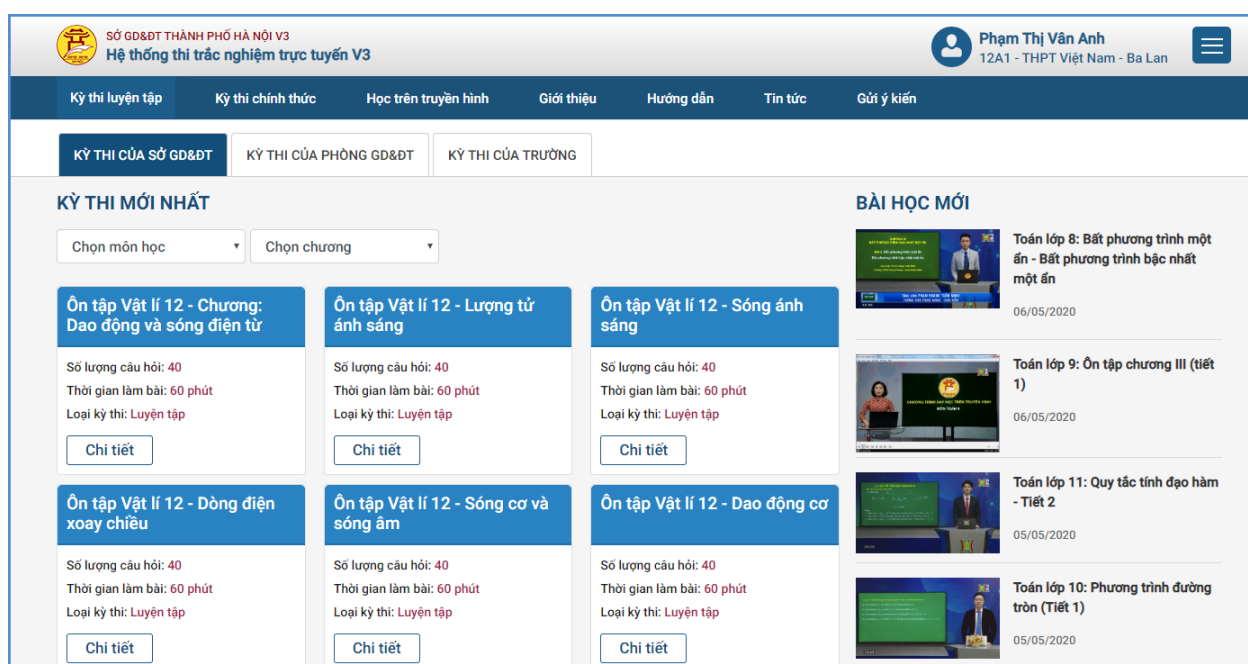
Bước 1: Mở trình duyệt web trên các thiết bị truy cập internet như máy tính, điện thoại,... (Khuyến khích sử dụng trên các trình duyệt Chrome, Cốc cốc, Firefox phiên bản cập nhật mới nhất).

Bước 2: Truy cập địa chỉ: **study.hanoi.edu.vn**

Bước 3: Chọn nút **[Đăng nhập]** và nhập đầy đủ thông tin về mã học sinh, mật khẩu được cung cấp và mã xác nhận.



Bước 4: Giao diện trang thi hiển thị như sau:



II. Hướng dẫn thi kỳ thi luyện tập

Mô tả: Hướng dẫn học sinh thi và làm bài kỳ thi luyện tập.

Bước 1: Chọn tab Kỳ thi luyện tập, chọn kỳ thi trong danh sách, kích **[Chi tiết]** và kích **[Chi tiết]**

Ôn THPT - Môn Lịch sử 12 - Đề số 10

Thời gian bắt đầu kỳ thi: 27/03/2020

Thời gian kết thúc kỳ thi: 27/03/2021 01:00

Số lượng câu hỏi: 40

Thời gian làm bài: 60 phút

Loại kỳ thi: Luyện tập

LÀM BÀI

2

Bước 2: Học sinh đọc các phần lưu ý trong quá trình thi và kích nút **[Bắt đầu làm bài]**

Lưu ý:

- Thời gian thi sẽ bắt đầu tính khi bạn chọn nút "Bắt đầu làm bài"
- Thời gian thi sẽ tính bằng thời gian thi + giải lao

Các trường hợp thi sai luật:

- Đăng nhập một tài khoản trên hai máy hoặc hai trình duyệt khác nhau và thi cùng một thời điểm
- Đang làm bài thi mà tải lại trang đề thi hoặc thoát ra không nộp bài
- Mở nhiều cửa sổ vào thi cùng một lúc

Các trường hợp vi phạm sẽ bị hệ thống tự động thoát ra ngoài và tính một lần trượt vòng thi

3

Bắt đầu làm bài

Quay lại

Bước 3: Chọn đáp án đúng cho từng câu hỏi. Hoàn thành bài thi, thí sinh kích nút **[Nộp bài]**

2

Đức tính tự lập **không** thể hiện ở nội dung nào sau đây?

A: Đương đầu với trở ngại thử thách.

B: Tìm mọi cách khắc phục khó khăn.

C: Có ý chí nỗ lực trong cuộc sống.

D: Công khai danh tính bản thân.

3

Nhà nước ta nghiêm cấm công dân lợi dụng quyền khiếu nại, tố cáo để

A: vu khống người khác.

B: bảo vệ chân lí.

C: đảm bảo an ninh.

D: trừng trị cái ác.

4

Theo quy định của pháp luật, công dân **không** vi phạm quy định về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy nổ và các chất độc hại cho người khác khi sử dụng

A: vũ khí thể thao tự chế.

B: thực phẩm quá hạn sử dụng.

Nguyễn Quốc An

0116456676

00:58:32

Nộp bài

01	02	03	04	05
06	07	08	09	10
11	12	13	14	15
16	17	18	19	20
21	22	23	24	25
26	27	28	29	30
31	32	33	34	35
36	37	38	39	40

Số câu hoàn thành

4 / 40

Học sinh có thể xem được kết quả bài thi và lịch sử các bài thi trước đó.

Kỳ thi luyện tập

Ôn tập - HK1 GDCD 8 - Đề số 3

Điểm số bài thi

8.4

Số đáp án đúng:

21 / 25 (84 %)

Thời gian làm bài:

00:11:23

Chi tiết bài làm

Quay lại kỳ thi

Thống kê đáp án

✓

Câu trả lời đúng:

Câu 1. D, Câu 2. D, Câu 3. D, Câu 4. D, Câu 5. C, Câu 6. A, Câu 8. B, Câu 9. B, Câu 10. A, Câu 11. A, Câu 12. C, Câu 13. B, Câu 14. C, Câu 15. B, Câu 16. D, Câu 17. D, Câu 20. D, Câu 21. A, Câu 23. A, Câu 24. B, Câu 25. D

70



SỞ GD&ĐT THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Hệ thống

Chi tiết bài làm

Mã đề thi: 842-3367

Số câu hỏi: 25 Câu hỏi

Mô tả kết quả: ✓ Đáp án đúng ✗ Đáp án sai 👤 Trả lời đúng
👤✗ Trả lời sai 🚫 Không trả lời

1 Thi hành pháp luật là các cá nhân, tổ chức chủ động thực hiện đầy đủ nghĩa vụ, làm những gì mà

👤✗ cộng đồng đang dự thảo.
A:

✓ pháp luật quy định phải làm.
B:

✗ công dân thấy phù hợp.
C:

✗ tập thể đã đề xuất.
D:

👤✗ Trả lời sai

2 Theo chỉ đạo của nhà nước, mọi công dân đều phải tham gia phòng, chống bệnh viêm đường hô hấp cấp do vi rút corona là thể hiện đặc trưng nào sau đây của pháp luật?

✗ Tính giáo dục truyền thông.
A:

✗ Tính kỷ luật nghiêm minh.
B:

👤✓ Tính quy phạm phổ biến.
C:

✗ Tính công bằng tuyệt đối.
D:

0. A, Câu 11. B, Câu 18. B, Câu 25. C

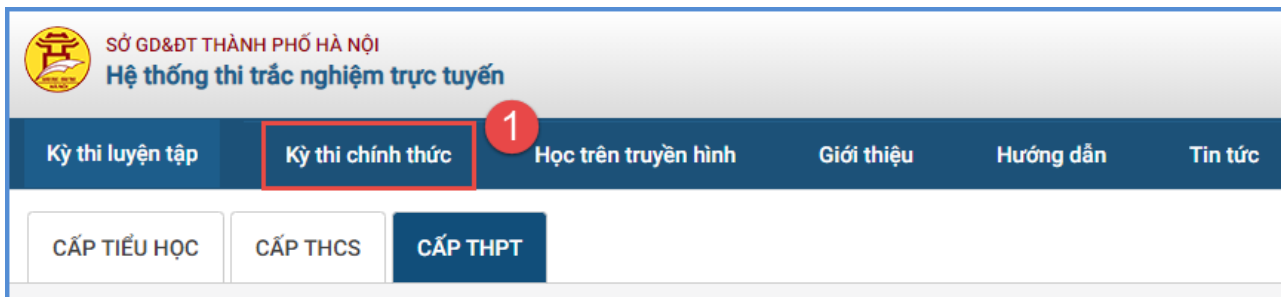
Danh sách kết quả thi				
STT	Tên kỳ thi	Điểm cao nhất	Thời gian thi	Chi tiết
1	Ôn tập THCS - Môn Tiếng Anh 9 - Đề số 13	3 / 10	07/03/2020	Xem
2	Ôn tập THCS - Môn Địa lí 9 - Đề số 21	3.25 / 10	04/03/2020	Xem
3	Ôn tập THCS - Môn Địa lí 9 - Đề số 25	0.5 / 10	04/03/2020	Xem
4	Ôn HK1 - Môn Địa lí 9 - Đề số 1	6.8 / 10	04/03/2020	Xem
5	Ôn HK2 - Môn Địa lí 9 - Đề số 4	7.6 / 10	04/03/2020	Xem
6	Ôn HK2 - Môn Lịch sử 9 - Đề số 4	0.8 / 10	03/03/2020	Xem
7	Ôn tập THCS - Môn Tiếng Anh 9 - Đề số 1	5.5 / 10	03/03/2020	Xem
8	Ôn tập THCS - Môn Sinh học - Đề số 3	3.75 / 10	29/02/2020	Xem
9	Ôn HK2 - Môn Địa lí 9 - Đề số 1	3.6 / 10	29/02/2020	Xem

III. Hướng dẫn thi kỳ thi chính thức

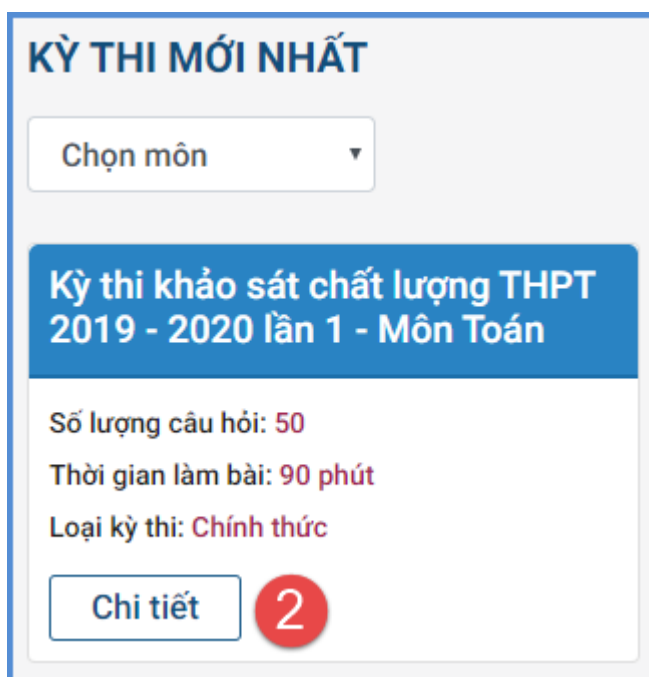
Mô tả: Hướng dẫn học sinh thi và nộp bài kỳ thi chính thức.

Các bước thực hiện:

Bước 1: Chọn Tab **Kỳ thi chính thức**, chọn kỳ khảo sát chất lượng và kích **[Chi tiết]**



The screenshot shows the top navigation bar of the exam system. The logo of the Hanoi City Education and Training Department is on the left. The text 'SỞ GD&ĐT THÀNH PHỐ HÀ NỘI' and 'Hệ thống thi trắc nghiệm trực tuyến' is displayed. The navigation bar has several tabs: 'Kỳ thi luyện tập', 'Kỳ thi chính thức' (highlighted with a red box and a red circle with the number 1), 'Học trên truyền hình', 'Giới thiệu', 'Hướng dẫn', and 'Tin tức'. Below the navigation bar, there are three buttons for grade levels: 'CẤP TIỂU HỌC', 'CẤP THCS', and 'CẤP THPT' (highlighted with a dark blue background).



The screenshot shows a box titled 'KỲ THI MỚI NHẤT'. Inside, there is a dropdown menu labeled 'Chọn môn'. Below this, a blue box contains the text 'Kỳ thi khảo sát chất lượng THPT 2019 - 2020 lần 1 - Môn Toán'. Underneath, the following details are listed: 'Số lượng câu hỏi: 50', 'Thời gian làm bài: 90 phút', and 'Loại kỳ thi: Chính thức'. At the bottom, there is a button labeled 'Chi tiết' (highlighted with a red box and a red circle with the number 2).

Bước 2: Giao diện hiển thị thông tin về kỳ khảo sát chất lượng, thời gian làm bài, kích nút **[LÀM BÀI]**



The screenshot shows a page titled 'Kỳ thi khảo sát chất lượng THPT 2019 - 2020 lần 1 - Môn Toán'. It displays the following information: 'Thời gian bắt đầu kỳ thi: 29/05/2020 07:00', 'Thời gian kết thúc kỳ thi: 29/05/2020 23:45', 'Số lượng câu hỏi: 50', 'Thời gian làm bài: 90 phút', and 'Loại kỳ thi: Chính thức'. At the bottom, there is a large blue button labeled 'LÀM BÀI' (highlighted with a red box and a red circle with the number 3).

Bước 3: Học sinh đọc các phần lưu ý trong quá trình thi và kích nút **[Bắt đầu làm bài]**

Lưu ý:

- Thời gian thi sẽ bắt đầu tính khi bạn chọn nút "Bắt đầu làm bài"
- Thời gian thi sẽ tính bằng thời gian thi + giải lao

Các trường hợp thi sai luật:

- Đăng nhập một tài khoản trên hai máy hoặc hai trình duyệt khác nhau và thi cùng một thời điểm
- Đang làm bài thi mà tải lại trang đề thi hoặc thoát ra không nộp bài
- Mở nhiều cửa sổ vào thi cùng một lúc

Các trường hợp vi phạm sẽ bị hệ thống tự động thoát ra ngoài và tính một lần trượt vòng thi

4

Bắt đầu làm bài

Quay lại

Bước 4: Nhập mã ca thi được cung cấp và thực hiện **[Làm bài]**

Yêu cầu hệ thống!

Nhập mã ca thi trước khi vào làm bài

aBr12345 5

6

Làm bài

Bỏ qua

Bước 5: Chọn đáp án đúng cho từng câu hỏi

Kỳ thi khảo sát thpt 2019-2020 lần 1 - Môn Toán

Mã đề thi: [1201.7487]-[00005]

Số câu hỏi: 60 Câu hỏi

Phạm Thị Vân Anh
0134518604

01:29:30

Nộp bài

1

Trong các hàm số sau, hàm số nào có một nguyên hàm là hàm số $F(x) = \ln|x|$?

☒ A: $f(x) = \frac{x^3}{2}$.

☐ B: $f(x) = |x|$.

☐ C: $f(x) = \frac{1}{x}$.

☐ D: $f(x) = x$.

2

Trong các mặt của khối đa diện, số cạnh cùng thuộc một mặt tối thiểu là

☒ A: 3

☐ B: 5

☐ C: 2

☐ D: 4

3

Tích phân $I = \int_0^1 \frac{(x-1)^2}{x^2+1} dx = a \ln b + c$, trong đó a, b, c là các số nguyên. Tính giá trị của biểu thức $a + b + c$?

☐ A: 3

☒ B: 1

☐ C: 0

☐ D: 2

01	02	03	04
05	06	07	08
09	10	11	12
13	14	15	16
17	18	19	20
21	22	23	24
25	26	27	28
29	30	31	32
33	34	35	36
37	38	39	40
41	42	43	44
45	46	47	48
49	50		

Số câu hoàn thành

4 / 50

Bước 6: Sau khi hoàn thành bài khảo sát chất lượng, học sinh kích nút **[Nộp bài]** và chờ hệ thống ghi nhận kết quả bài khảo sát chất lượng.

Điểm số bài thi

7.75

Số đáp án đúng:

31 / 40 (77.5%)

Thời gian làm bài:

00:14:32

✓

Câu trả lời đúng:

Câu 1. C, Câu 2. A, Câu 3. B, Câu 4. C, Câu 5. B, Câu 6. C, Câu 8. A, Câu 9. A, Câu 10. B, Câu 11. A, Câu 13. B, Câu 14. C, Câu 15. A, Câu 16. A, Câu 17. D, Câu 19. C, Câu 20. A, Câu 21. C, Câu 22. C, Câu 23. A, Câu 24. B, Câu 26. D, Câu 31. B, Câu 32. B, Câu 33. A, Câu 34. C, Câu 35. B, Câu 36. A, Câu 37. B, Câu 38. D, Câu 40. D

✗

Câu trả lời sai:

Câu 7. A, Câu 12. B, Câu 18. B, Câu 25. C, Câu 27. C, Câu 28. C, Câu 29. D, Câu 30. B, Câu 39. B

?

Câu chưa trả lời:

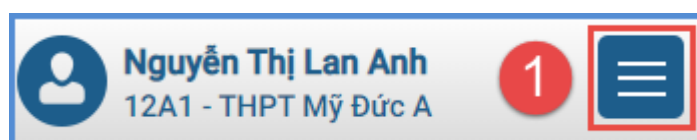
IV. Xử lý sự cố trong quá trình học sinh làm bài

- **Học sinh đang làm bài bị mất kết nối Internet:** Hệ thống sẽ hiển thị thông báo mất internet và tự động kết nối lại khi có mạng. Trong thời gian mất mạng, học sinh vẫn có thể làm bài bình thường.
- **Khi nộp bài bị mất kết nối Internet:** Với kỳ thi chính thức, hệ thống sẽ dành 1 khoảng thời gian 20s, nếu có mạng trong thời gian đó thì sẽ nộp bài thành công, nếu quá thời gian trên, học sinh liên hệ nhà trường để được thực hiện cho thi lại.
- **Một số trường hợp khi nộp bài hiển thị giao diện đăng nhập,** học sinh đăng nhập lại thì hệ thống sẽ nộp bài bình thường (Xảy ra ít).

- **Đang làm bài, máy tính học sinh bị sập nguồn**, thời gian làm bài HS vẫn chạy ngầm, học sinh khởi động lại máy tính và vào lại đúng kỳ khảo sát chất lượng để làm bài tiếp. Với kỳ thi chính thức, nếu sập nguồn quá thời gian thi thì học sinh liên hệ nhà trường để được thực hiện cho thi lại.

V. Hướng dẫn đổi mật khẩu tài khoản

Mô tả: Học sinh có thể thay đổi mật khẩu mặc định nhà trường cung cấp để đảm bảo an toàn và bảo mật cho tài khoản thi.



Thay đổi mật khẩu

Mật khẩu cũ

.....

Mật khẩu mới

.....

Xác nhận mật khẩu mới

.....

Mật khẩu mới và nhắc lại mật khẩu mới không trùng nhau

Đổi mật khẩu

3

